



Bản Tin

Điểm báo

Năm 2024

THỨ BA

Phát hành: 27/8/2024

THÔNG TIN LÂM NGHIỆP

(Phát hành hàng ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu)

Trong ngày, một số vấn đề được báo chí quan tâm phản ánh:

PHÁT TRIỂN RỪNG	1
1. Đắk Lắk đạt 137% chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng	1
2. Thừa Thiên-Huế: Hơn 5000 cây xanh nối dài “Cánh rừng quê hương”	2
3. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum: Góp phần giữ màu xanh cho rừng Chư Mom Ray	3
BẢO TỒN THIÊN NHIÊN, ĐA DẠNG SINH HỌC	4
4. Giảm thiểu rủi ro bệnh truyền nhiễm từ động vật hoang dã	4
5. Đồng Nai: Không ăn thịt rừng cũng phải lên tiếng	6
6. Nạn ăn thịt thú rừng: Đừng chỉ dừng ở kêu gọi, vận động	8
7. Hà Giang: Những tín hiệu sinh sôi của loài linh trưởng có nguy cơ tuyệt chủng	9
8. Đề cử Vườn quốc gia Xuân Thủy là Vườn Di sản ASEAN	10
9. Giới trẻ chung tay vì mục tiêu bảo tồn thiên nhiên ở Việt Nam	13
10. Hòa Bình: Bài toán bảo tồn rừng ở Hang Kia – Pà Cò	14
PHÁT TRIỂN CÁC GIÁ TRỊ ĐA DỤNG RỪNG	16
11. 5 USD cho 1 tín chỉ carbon rừng là đắt hay rẻ?	16
12. Phấn đấu giá trị xuất khẩu đồ gỗ và lâm sản đạt 25 tỷ USD vào năm 2030	18
13. Tránh gián đoạn xuất khẩu trước quy định EUDR của EU	19
14. Bắc Kạn “trải thảm đỏ” thu hút đầu tư vào nông, lâm nghiệp	21
15. Điện Biên: Tăng cường kiểm tra, rà soát biến động trong diện tích rừng cung ứng dịch vụ môi trường rừng	22
16. Nghề An tập trung dập dịch sâu róm phá hoại hơn 1.700ha rừng	23

PHÁT TRIỂN RỪNG

Đắk Lắk đạt 137% chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng

Theo số liệu của UBND tỉnh Đắk Lắk vừa công bố, tính từ năm 2021 đến nay, toàn tỉnh đã trồng mới được 12.512 ha rừng, bằng 137,7 % theo kế hoạch trồng rừng trong giai đoạn 2021 - 2025.

Cụ thể, rừng trồng phòng hộ, đặc dụng là hơn 230 ha, rừng trồng sản xuất hơn 12.282 ha; bình quân hàng năm trồng được hơn 3.565 ha (tăng 1.748 ha/năm so với chỉ tiêu kế

hoạch đề ra). Ngoài ra, tỉnh đã có chính sách hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, các tổ chức và địa phương trên địa bàn tỉnh 66.675 cây sao đen để trồng cây phân tán.

Giai đoạn 2021 - 2023, mỗi năm Đắk Lắk trồng hơn 3.500 ha rừng, tăng 1.700 ha so với chỉ tiêu kế hoạch mỗi năm. Tuy nhiên, tỉ lệ che phủ rừng lại giảm so với chỉ tiêu kế hoạch. Diện tích rừng trồng chủ yếu là rừng trồng sau khai thác bình quân hàng năm chiếm từ 1.500 ha đến 2.000 ha. Diện tích rừng trồng mới ít, bình quân hàng năm chỉ 300- 500 ha.

Bên cạnh đó, tỉnh còn chủ trương đẩy mạnh khoanh nuôi, tái sinh rừng, đầu tư trồng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và hỗ trợ trồng rừng sản xuất. Đây là những hạng mục chưa được quan tâm thỏa đáng, nguồn ngân sách địa phương bố trí còn rất hạn chế trong thời gian qua. Đồng thời, việc thực hiện các dự án cải tạo rừng nghèo vẫn còn chậm.

Ngoài ra, Đắk Lắk hiện có hơn 33.970 ha đất trống có cây gỗ tái sinh thuộc chức năng rừng sản xuất. Phần diện tích đất này có thể dùng để khoanh nuôi bảo vệ phục hồi rừng, nhưng chưa có kinh phí đầu tư thực hiện.

Đắk Lắk có gần 411.931ha diện tích rừng tự nhiên nhưng liên tục bị suy giảm. Theo HĐND tỉnh Đắk Lắk, nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh này đặt mục tiêu độ che phủ rừng 40-42%. Tuy nhiên, hiện tỉ lệ này của tỉnh chỉ mới hơn 38%, do diện tích rừng tự nhiên liên tục suy giảm.

Hiện nay, nhiều nông hộ, doanh nghiệp ở Đắk Lắk đang triển khai trồng rừng theo chứng chỉ quốc tế. Hoạt động này đã và đang góp phần nâng cao giá trị lâm nghiệp, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế lâm nghiệp theo hướng bền vững.

(Doanh nghiệpkinhthanh.vn 26/8, Kiên Giang) [Về đầu trang](https://doanh nghiệpkinhthanh.vn/dak-lak-dat-137-chi-tieu-ke-hoach-trong-rung-a25715.html)

<https://doanh nghiệpkinhthanh.vn/dak-lak-dat-137-chi-tieu-ke-hoach-trong-rung-a25715.html>

Thừa Thiên-Huế: Hơn 5000 cây xanh nối dài “Cánh rừng quê hương”

Hơn 5.000 cây xanh đã được vun trồng xung quanh khu vực trung tâm thương mại AEON MALL Huế, đóng góp vào chương trình “Cánh rừng quê hương AEON”.

Đây là một trong những hoạt động truyền thống trong chuỗi các hoạt động chào mừng sự kiện khai trương AEON MALL Huế - TTTM AEON MALL thứ 7 tại Việt Nam.

Sự kiện này là một phần trong những nỗ lực không ngừng của Tập đoàn AEON tại Thừa Thiên Huế, đóng góp vào các chương trình trồng cây trước đó của tập đoàn AEON từ các năm 2010 và 2012 với tổng cộng 72.000 cây trên diện tích 34 ha rừng tại Lăng Cô.

Tại buổi lễ trồng cây, hơn 5.000 cây giống bản địa từ 8 loại khác nhau được gieo trồng, bao gồm mật cật, mẫu đơn, nhài, mai vạn phúc, dành dành, dâm bụt, nguyệt quế, hoàng mai... sẽ truyền cảm hứng cho cộng đồng cùng xây dựng và vun đắp những không gian sống xanh, phù hợp với mục tiêu của Thành phố Huế trong việc trở thành một đô thị bền vững và đáng sống.

Phát biểu tại sự kiện ông Mori Takero, Tổng Lãnh sự Nhật Bản tại Đà Nẵng cho biết, 5.000 cây xanh được trồng lần này không chỉ góp phần phủ xanh khu vực, mà còn là biểu tượng cho sự thịnh vượng của miền Trung Việt Nam cũng như sẽ trở thành biểu tượng cho tình hữu nghị giữa Nhật Bản và miền Trung Việt Nam.

Trong số các khách mời, 150 học sinh và giáo viên đến từ 5 trường do Quỹ Câu lạc bộ AEON 1% xây dựng tại thành phố Huế cũng tham gia và khéo léo gieo trồng từng cây

xanh. Em Hồ Bảo Vy (lớp 5, Trường tiểu học An Hòa) chia sẻ “Em cũng thường giúp đỡ ông bà chăm sóc cây tại nhà, nhưng đây là lần đầu tiên em được tham gia một sự kiện trồng cây cùng cộng đồng. Hôm nay, em đã trồng được 3 cây với các bạn, em sẽ sớm quay lại để thăm những cây xanh mà mình đã vun trồng”.

Ông Nguyễn Việt Bằng - Phó Chủ tịch UBND TP. Huế khẳng định, hoạt động trồng cây để xây dựng một môi trường xanh kết nối đến cộng đồng địa phương của công ty TNHH AEO Mall Việt Nam là sự kiện có ý nghĩa quan trọng, thể hiện vai trò đồng hành, trách nhiệm của doanh nghiệp trên địa bàn đối với chủ trương bảo vệ môi trường, xây dựng thành phố Huế ngày càng xanh - sạch - sáng.

Cũng trong dịp này, AEON Mall Huế chính thức nhận chứng nhận hạng Vàng của “Hệ thống Tiêu chí Công trình xanh LOTUS” từ Hội đồng Công trình Xanh Việt Nam (VGBC). AEON Mall Huế là trung tâm thương mại đầu tiên tại Việt Nam đạt được chứng chỉ uy tín này. Đây là sự công nhận và khẳng định cho cam kết của AEON Mall đối với việc bảo vệ môi trường và nỗ lực nâng cao chất lượng cuộc sống cho cộng đồng địa phương. (Giadinhonline.vn 26/8, PV; Baoxaydung.com.vn 26/8) [Về đầu trang](https://giadinhonline.vn/hon-5000-cay-xanh-noi-dai-can-h-rung-que-huong-d201184.html)
<https://giadinhonline.vn/hon-5000-cay-xanh-noi-dai-can-h-rung-que-huong-d201184.html>

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum: Góp phần giữ màu xanh cho rừng Chư Mom Ray

Ban Quản lý Vườn Quốc gia Chư Mom Ray hiện đang được giao quản lý, bảo vệ gần 61.000 ha, trong đó rừng đặc dụng chiếm gần 93%. Nhờ làm tốt công tác quản lý, bảo vệ nên từ năm 2020 đến nay địa bàn quản lý của vườn quốc gia không để xảy ra vi phạm lâm luật, không xảy ra cháy rừng.

Có được thành quả này, ngoài nỗ lực, cố gắng của cán bộ viên chức, người lao động của đơn vị, thì Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum cũng đã đồng hành, cùng góp phần giữ màu xanh cho các cánh rừng vùng biên nơi đây.

Ông Đào Xuân Thủy, Giám đốc Ban quản lý Vườn Quốc gia Chư Mom Ray cho biết: Chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng từ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng đã góp phần không nhỏ vào việc giữ màu xanh cho rừng Chư Mom Ray.

Nhờ có nguồn thu từ chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, mà người dân nhận khoán quản lý, bảo vệ rừng ở các xã Sa Sơn, Sa Nhơn, Rờ Koi (huyện Sa Thầy) và Sa Nhoong, Bờ Y (Ngọc Hồi) đã có nguồn thu ổn định hơn. Người dân có kinh phí để hỗ trợ trong việc quản lý bảo vệ rừng. Các nguồn thu trên góp phần tăng thu nhập, ổn định cuộc sống người dân, giúp họ an tâm, gắn bó với rừng.

Nguồn thu từ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cũng giúp cho chủ rừng có kinh phí chi trả lực lượng bảo vệ rừng, mua thêm trang thiết bị đồ bảo hộ, phòng cháy chữa cháy; chi cho người lao động hợp đồng thêm.

Nhân lực ít, diện tích rừng cần bảo vệ rộng, nhiều năm qua, để làm tốt công tác quản lý, bảo vệ và phòng chống cháy rừng, Vườn Quốc gia Chư Mom Ray đã đưa công nghệ vào hỗ trợ cho nhân viên trong việc tuần tra, kiểm soát, quản lý, bảo vệ rừng.

Việc đưa công nghệ vào phục vụ công tác chuyên môn, áp dụng công nghệ vào hoạt động tuần tra, kiểm tra, theo dõi diễn biến rừng đã góp phần giữ màu xanh cho các cánh rừng ở Chư Mom Ray. Các trang thiết bị hiện đại như smart phone, flycam và bẫy ảnh để kiểm tra, giám sát tài nguyên rừng đã đem lại hiệu quả thiết thực. Kinh phí mua sắm

trang thiết bị trên cũng một phần được trích ra từ nguồn thu từ chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, chi trả cho Vườn Quốc gia Chư Mom Ray.

Anh Nguyễn Đức Duy, nhân viên quản lý, bảo vệ rừng của Vườn Quốc gia Chư Mom Ray cho biết: Nhờ sự hỗ trợ từ thiết bị hiện đại, công tác tuần tra, kiểm tra của lực lượng chuyên trách được hỗ trợ nhiều, tránh đi lạc. Thiết bị vẽ đường đi, giám sát quãng đường di chuyển. Đi tuyến gặp con, cây gì, chụp hình ảnh sẽ lưu, định vị trên hành trình, hỗ trợ nhiều công tác quản lý”.

“Nguồn thu từ chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng từ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum được dùng để tái đầu tư cho công tác quản lý, bảo vệ rừng như: cho các hợp đồng bảo vệ rừng, cải cách tiền lương, phúc lợi, trang thiết bị... Ngoài ra, từ nguồn thu trên chúng tôi có thêm nguồn chi trả tin báo, chi phí mua tin để phục vụ công tác quản lý bảo vệ rừng” ông Đào Xuân Thủy khẳng định.

Rừng ở Chư Mom Ray ngày một thêm xanh, người dân, cộng đồng nhận khoán có cuộc sống ổn định hơn nhờ có sự đóng góp không nhỏ từ chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng nơi đây. (TTXVN/Baotintuc.vn 26/8, Cao Nguyên)

[Về đầu trang
https://baotintuc.vn/dia-phuong/quy-bao-ve-va-phat-trien-rung-tinh-kon-tum-gop-phan-giu-mau-xanh-cho-rung-chu-mom-ray-20240826164648232.htm](https://baotintuc.vn/dia-phuong/quy-bao-ve-va-phat-trien-rung-tinh-kon-tum-gop-phan-giu-mau-xanh-cho-rung-chu-mom-ray-20240826164648232.htm)

BẢO TỒN THIÊN NHIÊN, ĐA DẠNG SINH HỌC

Giảm thiểu rủi ro bệnh truyền nhiễm từ động vật hoang dã

Việt Nam đang nỗ lực phối hợp cùng cộng đồng quốc tế triển khai các biện pháp giải quyết các yếu tố thúc đẩy tiêu thụ thịt động vật hoang dã.

Ngày 26/8, trong khuôn khổ Đối tác Một sức khỏe về phòng chống dịch bệnh động vật sang người, Bộ NN-PTNT phối hợp với Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc (FAO) tổ chức cuộc họp nhóm công tác đa ngành về Phòng chống đại dịch năm 2024 với chủ đề: Rủi ro bệnh truyền nhiễm trong chuỗi giá trị động vật hoang dã.

Ông Vũ Thanh Liêm, Trưởng Ban Thư ký Một sức khỏe, Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế (Bộ NN-PTNT) nhấn mạnh, việc thực thi và triển khai các cam kết quốc tế về kiểm soát bệnh dịch từ động vật hoang dã, đặc biệt là động vật hoang dã gây nuôi.

Việt Nam đang nỗ lực phối hợp cùng cộng đồng quốc tế phối hợp để triển khai các biện pháp giải quyết các động cơ tiêu thụ thịt động vật hoang dã và đảm bảo cân bằng hệ sinh thái, thương mại và tăng cường quản lý bền vững các trang trại động vật hoang dã gây nuôi, tăng cường nhận thức của cơ quan quản lý cấp Trung ương, cơ sở và nhận thức cộng đồng về mối nguy từ việc tiêu thụ động vật hoang dã.

Nhận thức được tính cấp thiết của việc giải quyết những thách thức này, nhóm công tác kỹ thuật Đối tác Một Sức khỏe về Phòng chống Đại dịch (PWG) được thành lập để hỗ trợ các nỗ lực của chính phủ và xã hội nhằm ngăn chặn các đại dịch trong tương lai bằng cách quản lý mối tương tác giữa con người - động vật, hệ sinh thái, tập trung vào việc hạn chế buôn bán và tiêu thụ động vật hoang dã vì mục đích thương mại.

Ông Liêm cho biết thêm, nhóm công tác phòng chống đại dịch là nhóm được thành lập đầu tiên và sớm nhất của Đối tác Một sức khỏe giai đoạn 2021-2025, dưới sự hỗ trợ rất tích cực của tổ chức FAO - Việt Nam thông qua văn phòng Trung tâm khẩn cấp về các bệnh truyền nhiễm từ động vật xuyên biên giới (ECTAD).

Nhóm kỹ thuật đại dịch là một trong 5 nhóm công tác kỹ thuật trọng tâm và giữ vai trò then chốt trong khung đối tác Một sức khỏe. Cơ chế kỹ thuật chuyên ngành này là cơ sở để các bên liên quan cùng nhau trao đổi, rà soát, đề xuất các hoạt động, chương trình, dự án hợp tác về phòng chống đại dịch, làm cơ sở đề xuất chính sách cho quốc gia và cho đa ngành.

Theo TS. Pawin Padungtod, Điều phối cao cấp của ECTAD (FAO), đây là cơ hội chia sẻ các kết quả nghiên cứu, phân tích cơ hội và thách thức về Nguy cơ mắc các bệnh truyền nhiễm mới nổi (xuất hiện và lan rộng) trong chuỗi giá trị động vật hoang dã và quản lý cơ sở gây nuôi động vật hoang dã, phân tích những lỗ hổng, khoảng trống và phương pháp tiếp cận mang tính chiến lược để cải thiện hoạt động quản lý và an toàn sinh học tại các cơ sở chăn nuôi động vật hoang dã.

Từ đó, đặt ra nhiệm vụ cho nhóm công tác trong thời gian tới cùng chung tay, đóng góp nguồn lực để hỗ trợ Khung đối tác Một sức khỏe rà soát, sửa đổi những quy định chưa phù hợp với yêu cầu quốc tế và đảm bảo an toàn cho sức khỏe con người, vật nuôi và môi trường thông qua việc tăng cường các giải pháp an toàn sinh học tại các cơ sở chăn nuôi động vật hoang dã để giảm thiểu nguy cơ mắc bệnh truyền nhiễm (EID) mới nổi tại các cơ sở nuôi động vật hoang dã. Nâng cao hiểu biết sâu sắc về cách tiếp cận dựa trên hệ thống có thể giảm thiểu rủi ro lan tỏa mầm bệnh ở mối tương tác giữa hệ sinh thái con người - động vật - hệ sinh thái.

Cuộc họp nhất trí cao về phương pháp tiếp cận toàn diện và đa ngành Một sức khỏe, khẳng định tinh thần trách nhiệm chung trong kiểm soát rủi ro do mắc các bệnh truyền nhiễm mới nổi (xuất hiện và lan rộng) trong chuỗi giá trị động vật hoang dã và tăng cường giải pháp an toàn sinh học trong quản lý cơ sở gây nuôi động vật hoang dã, cam kết tích cực phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau và thể hiện trách nhiệm chung vì một cộng đồng khỏe mạnh.

Chia sẻ với Báo Nông nghiệp Việt Nam, ông Pawin đánh giá, Việt Nam đã rất chủ động trong giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh trên động vật hoang dã. Trong năm qua, nhiều luật và quy định đã được cập nhật để tăng cường các nỗ lực này”, ông Pawin đánh giá.

Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp (FAO) với sự hỗ trợ của USAID đã hợp tác chặt chẽ với Cơ quan quản lý CITES và Cục Kiểm lâm để giám sát các cơ sở nuôi nhốt động vật hoang dã tại Việt Nam. Các hoạt động hợp tác bao gồm việc cập nhật danh sách các loài và cải thiện việc quản lý các cơ sở này, tạo nền tảng cho việc phát triển một hệ thống giám sát hiệu quả và cung cấp thông tin về rủi ro dịch bệnh trong chuỗi buôn bán động vật hoang dã.

Là một cơ quan kỹ thuật chuyên ngành, FAO hợp tác với chính phủ Việt Nam, đặc biệt là thông qua Bộ NN-PTNT, để phát triển và mở rộng các hệ thống giám sát. Dựa trên những bài học kinh nghiệm từ việc cải thiện an ninh sinh học trong sản xuất chăn nuôi, FAO đặt mục tiêu áp dụng các chiến lược này vào chuỗi giá trị động vật hoang dã. Việc tăng cường biện pháp an ninh sinh học sẽ giúp giảm thiểu rủi ro dịch bệnh và đảm bảo tính bền vững của hoạt động quản lý động vật hoang dã tại Việt Nam.

Ông James Compton, Quản lý dự án Wildlife TRAPS USAID, Mạng lưới giám sát buôn bán động vật hoang dã (TRAFFIC) cho rằng, việc hợp tác với các chuyên gia y tế để áp dụng phương pháp tiếp cận có hệ thống trong việc tìm hiểu chuỗi buôn bán từ nguồn cung cấp đến người dùng cuối rất quan trọng.

Việc phân tích sự tương tác giữa con người và động vật hoang dã giúp xác định chính xác các rủi ro và xây dựng các chiến lược giảm thiểu, qua đó cải thiện công tác quản lý buôn bán động vật hoang dã với việc tích hợp phương pháp tiếp cận Một sức khỏe.

“Với tư cách là một tổ chức phi chính phủ, chúng tôi cam kết hỗ trợ các nỗ lực của chính phủ nhằm ưu tiên các biện pháp can thiệp quản lý rủi ro. Điều này bao gồm đảm bảo phân bổ ngân sách đầy đủ và cung cấp các nguồn lực kỹ thuật và nhân lực”, ông James chia sẻ. (Nongnghiep.vn 26/8, Linh Linh; Truyền hình Nông nghiệp – Bản tin tối ngày 26/8) [Về đầu trang](https://nongnghiep.vn/giam-thieu-rui-ro-benh-truyen-nhiem-tu-dong-vat-hoang-da-d397645.html)

<https://nongnghiep.vn/giam-thieu-rui-ro-benh-truyen-nhiem-tu-dong-vat-hoang-da-d397645.html>

Đồng Nai: Không ăn thịt rừng cũng phải lên tiếng

Ông Nguyễn Văn Thái, giám đốc Trung tâm Bảo tồn động vật hoang dã Việt Nam, nói chuyện với Tuổi Trẻ sau khi tỉnh Đồng Nai mở chiến dịch "Nói không với sử dụng động vật hoang dã".

Ông Thái nói: Tỉnh Đồng Nai xây dựng chuỗi hoạt động "Nói không với sử dụng động vật hoang dã" rất đa dạng. Cụ thể, Đồng Nai xây dựng việc phối hợp liên ngành, thực thi pháp luật giữa các cơ quan nhằm thúc đẩy việc ngăn chặn săn bắt động vật hoang dã trái phép. Đồng thời lên kế hoạch để mang các thông điệp đến cộng đồng nhằm giúp họ hiểu được vấn nạn, thực trạng tuyệt chủng động vật hoang dã để mọi người chung tay bảo vệ động vật hoang dã, không sử dụng sản phẩm động vật hoang dã trái phép.

** Thú rừng bị săn bắn, bị bẫy và từng được cảnh báo có nguy cơ tuyệt chủng. Các nhà nghiên cứu cũng đã chỉ ra có những loài không còn thấy ở rừng Việt Nam?*

- Dữ liệu nghiên cứu khoa học cho thấy rất nhiều loài động vật hoang dã ở Việt Nam đã biến mất rất lâu rồi hoặc là không nhìn thấy, đặc biệt là các loài thú lớn.

Có 29 loài được cho là đã hoặc đang tuyệt chủng tại Việt Nam. Như hổ Đông Dương, bức ảnh cuối cùng chụp được cũng cách đây 25 năm rồi. Hay bức ảnh báo gấm chỉ cách đây 10 năm. Rồi loài tê giác Java ở Vườn quốc gia Cát Tiên - con cuối cùng đã mất đi từ năm 2010...

Nguyên nhân chính của sự tuyệt chủng là do nhu cầu dùng động vật hoang dã làm thức ăn, làm thuốc, nuôi làm cảnh hoặc làm đồ trang trí. Chính vì vậy đã tăng nhu cầu sử dụng động vật hoang dã và làm gia tăng buôn bán, săn bắt, nuôi nhốt động vật hoang dã trái phép.

Đất nước đang phát triển, nhu cầu sử dụng tài nguyên cho mục đích phát triển rồi hoạt động săn bắt trái phép đang đẩy các loài động vật hoang dã vào nguy cơ tuyệt chủng. Nếu chúng ta không nhanh, không có các biện pháp ngăn chặn thì chúng ta không còn cơ hội để bảo tồn các loài động vật hoang dã này nữa.

Để góp phần bảo tồn, ngăn chặn việc săn bắt, trung tâm đã hợp tác với cơ quan nhà nước để vận hành hai trung tâm cứu hộ, giải cứu 4.280 cá thể động vật. Trung tâm đứng ra thiết lập mạng lưới cứu hộ động vật hoang dã Việt Nam, tạo điều kiện để các trung tâm cứu hộ chia sẻ kiến thức, nguồn lực và phát triển các quy trình cứu hộ động vật hoang dã. Đồng thời xây dựng nhiều kế hoạch hành động bảo tồn cho các loài, đặc biệt là chương trình nhân nuôi bảo tồn quốc gia cho cây vằn và tê tê vàng, tạo ra tiền đề quan trọng và đem lại hy vọng về việc khôi phục quần thể tự nhiên của những loài nguy cấp quý hiếm.

Bên cạnh đó, chúng tôi cũng đã triển khai các chiến lược để tăng cường thực thi pháp luật, nâng cao nhận thức, giảm nhu cầu sử dụng động vật hoang dã và hỗ trợ cộng đồng...

** Là người gắn bó với việc bảo tồn và tham gia với nhiều tổ chức cứu hộ động vật hoang dã, ông thấy cách nào để mọi người chung tay hành động ngăn chặn việc săn bắt thú rừng hiệu quả nhất?*

- Tỉnh Nghệ An từng thực hiện chuỗi hoạt động nói không với động vật hoang dã trái phép. Sau khi thực hiện, chúng tôi đã tiến hành hoạt động khảo sát cho thấy chính từ thông điệp ngăn chặn được chính quyền, cộng đồng phát đi đã lan tỏa, có tín hiệu tích cực. Số người không sử dụng động vật hoang dã tăng lên rất lớn.

Vì vậy, chúng tôi hy vọng chiến dịch ở Đồng Nai thông qua các hoạt động mọi người sẽ có thông tin, kiến thức, hiểu về động vật hoang dã, hiểu rõ giá trị của nó, thực trạng của nó. Từ đó, mọi người chung tay để hành động bảo vệ động vật hoang dã.

Hành động ở đây là bản thân mình từ chối sử dụng động vật hoang dã. Hành động ở đây, chúng tôi mong muốn rằng khi ai nhắc đến việc ăn, sử dụng động vật hoang dã thì lập tức có người phản đối, cất lên tiếng nói của mình. Người ta nói rằng thế giới xấu đi không phải do những người xấu mà do những người tốt không hành động. Chúng tôi mong rằng cả những người không sử dụng cũng phải lên tiếng để làm sao những người đang sử dụng động vật hoang dã không coi là sự tự hào trong việc sử dụng động vật hoang dã. Và từ đó người ta thay đổi quan điểm của mình và động vật hoang dã cũng được an toàn.

** Ngoài con người tham gia bảo vệ rừng, các thiết bị công nghệ được đầu tư ra sao để ngăn chặn người lạ xâm nhập vào rừng săn bắt động vật?*

- Hiện nay có nhiều công nghệ trong việc tuần tra, bảo vệ rừng đã được nhiều nơi áp dụng để giám sát. Camera thông minh được gắn trong rừng. Nhân viên được giao nhiệm vụ tuần tra dùng app để thu thập dữ liệu trên điện thoại thông minh. Với chiếc điện thoại, họ giám sát đa dạng sinh học và bảo vệ động vật hoang dã. Nếu có người xuất hiện ra vào trong rừng thì thông tin chuyển về cho người theo dõi, bảo vệ rừng để họ có biện pháp xử lý.

Đồng Nai là tỉnh có diện tích rừng tự nhiên được đánh giá là có đa dạng sinh học bậc nhất trong khu vực với nhiều loài động thực vật hoang dã đang được bảo vệ tại Vườn quốc gia Cát Tiên, Khu bảo tồn thiên nhiên - văn hóa Đồng Nai, Ban quản lý rừng phòng hộ Long Thành, núi Chứa Chan, và Ban quản lý rừng phòng hộ Tân Phú.

Vườn quốc gia Cát Tiên hiện có hơn 1.500 loài động vật, có 113 loài nguy cấp quý hiếm, gần 43 loài đang bị đe dọa tuyệt chủng như voi, bò tót, gấu ngựa, chà vá chân đen, tê tê... Có 38 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam năm 2007.

Khu bảo tồn thiên nhiên - văn hóa Đồng Nai hiện có 1.818 loài động vật, có 141 loài nguy cấp quý hiếm, 22 loài đang bị đe dọa tuyệt chủng, có nhiều loài động vật được ghi vào Sách đỏ Việt Nam như voi, báo gấm, gấu chó, bò tót, chà vá chân đen, gà so cổ hung, gà tiền mặt đỏ, chích chạch má xám...

Ông Lê Văn Gợi (phó giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai): Không thể xử lý dứt điểm trong một thời gian ngắn

Với chiến dịch "Nói không với sử dụng động vật hoang dã trái phép", tỉnh Đồng Nai đưa ra các mục tiêu như tăng cường thực thi pháp luật trong phòng chống tội phạm mua bán, săn bắt động vật hoang dã trái phép; truyền thông nâng cao ý thức cộng đồng, nâng

cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, người dân không săn bắt, mua bán... động vật hoang dã trái phép; thúc đẩy phát triển sinh kế bền vững cho cộng đồng dân cư ven rừng giảm thiểu tác động vào rừng trái phép. Chúng tôi biết hiện trạng săn bắt, mua bán thú rừng không thể xử lý dứt điểm trong một thời gian ngắn nhưng Đồng Nai quyết tâm đi đến xu hướng cả tỉnh "Nói không với động vật hoang dã trái phép".

Với chiến dịch này, tôi tin mục tiêu sẽ đến sớm hơn. Phải đi sâu vào bản chất vấn đề, xử lý quán ăn... thì kết quả tốt hơn rất nhiều. Bên cạnh đó nâng cao nhận thức cho người dân sống ven rừng, giao cho thể hệ trẻ biết trân quý bảo vệ, bảo tồn thiên nhiên... (Tuoitre.vn 26/8, Sơn Định; ; Tuổi trẻ 26/8, tr5) [Về đầu trang](https://tuoitre.vn/khong-an-thit-rung-cung-phai-len-tieng-20240826075328425.htm)

<https://tuoitre.vn/khong-an-thit-rung-cung-phai-len-tieng-20240826075328425.htm>

Nạn ăn thịt thú rừng: Đừng chỉ dừng ở kêu gọi, vận động

Nhiều cuộc vận động nói không với nạn ăn thịt, tiêu thụ sản phẩm từ thú rừng hằng năm vẫn được tổ chức hoành tráng ở nhiều tỉnh thành trên cả nước.

Thế nhưng khi báo chí vào cuộc điều tra, những đường dây giết thịt thú rừng lại lộ diện và máu của rừng vẫn chảy từng ngày.

Mới đây, nhiều người lướt mạng xã hội TikTok đã không khỏi giật mình khi vô tình xem clip đăng cảnh thợ săn dùng súng bắn một con báo hoa mai - loài động vật vô cùng quý hiếm thuộc nhóm IB (động vật rừng nguy cấp).

Truy vào tài khoản mạng xã hội này, nhiều clip săn bắn và đặt bẫy thú rừng dần hiện ra trước mắt. Trong số đó có những loài thú quý hiếm như gấu, nai, báo, khỉ... đều "tới số" trước nòng súng lạnh lùng của nhóm thợ săn.

Những cảnh săn bắt, bẫy thú rừng hằng ngày vẫn tràn lan trên các nền tảng mạng xã hội và vẫn nhận về vô số lượt thích bởi sự tò mò, hiếu kỳ trước hình ảnh những con thú lạ lẫm, quý hiếm.

Và cảnh thợ săn hằng ngày bất chấp nguy hiểm, bất chấp pháp luật vẫn ngang dọc giữa rừng sâu để săn, bẫy thú phục vụ nhu cầu của một bộ phận không nhỏ người muốn chứng minh "đẳng cấp" bằng những món ăn từ thịt thú rừng.

Hằng năm trên lãnh thổ Việt Nam vẫn diễn ra hàng chục cuộc vận động chung tay bảo vệ thú rừng. Nhưng đáng buồn những cuộc vận động đó không thể ngăn nổi sự thật là máu của rừng vẫn chảy, thịt thú vẫn chui lọt kẽ hở của pháp luật để bày trên những bàn tiệc phủ phê, phù phiếm.

Đầu năm 2024, tỉnh Lâm Đồng đã phát động chiến dịch hành động vì động vật hoang dã với thông điệp "Con người có cặp, thú rừng có đôi. Ngừng ăn thịt thú rừng, góp thiện cho đời" với hàng trăm người tham gia.

Chưa đầy một tháng sau, báo Lao Động cho đăng tải loạt bài với nhan đề "Máu thú rừng vẫn chảy". Trong loạt bài đó có những hình ảnh, bằng chứng xác thực về một đường dây mua bán, tiêu thụ động vật hoang dã ở ngay tỉnh Lâm Đồng.

Hình ảnh những nhà hàng ở tỉnh này công khai dùng bộ phận thân thể của nai, hươu, thậm chí nguyên một con chồn, để làm vật trang trí khiến bạn đọc không khỏi hãi hùng.

Có lẽ đã đến lúc nên dừng việc kêu gọi, hô hào sáo rỗng ngừng ăn thịt động vật hoang dã mà thay vào đó là những văn bản mang tính pháp lý, có chế tài mạnh mẽ và cụ thể hơn.

Như ở Thừa Thiên Huế, vào năm 2020, chủ tịch tỉnh này đã có văn bản cấm cán bộ công chức ăn thịt thú rừng và chim trời. Nếu phát hiện, cán bộ công chức sẽ bị kiểm điểm, kỷ luật và nặng hơn sẽ bị mất việc, truy cứu hình sự.

Hơn 150 nhà hàng cũng được lực lượng kiểm lâm yêu cầu ký cam kết không mua bán, giết thịt thú rừng và sẽ bị xử lý rất nặng nếu cố tình vi phạm.

Mới đây nhất, Kiểm lâm Thừa Thiên Huế đã nhận được mưa lời khen khi phát công văn đề nghị Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Thừa Thiên Huế tuyên truyền, không cho phép mua bán chim trời phóng sinh vào dịp lễ Vu lan trong khuôn viên các ngôi chùa.

Nhờ những việc làm thiết thực như vậy mà từ năm 2022 đến nay, ở Huế đã có hơn 200 cá thể động vật hoang dã được người dân giao nộp cho lực lượng kiểm lâm thả về rừng, trong đó có 176 động vật nguy cấp quý hiếm nhóm IB.

Con số này có lẽ sẽ nhiều hơn nếu những công văn trên không chỉ bó gọn trong phạm vi tỉnh Thừa Thiên Huế. Và có lẽ nên dừng những cuộc vận động hình thức mà thay vào đó là những chế tài mang tính quy phạm pháp luật nhiều hơn. (Tuoitre.vn 26/8, Nhật Linh)[Về đầu trang](https://tuoitre.vn/nan-an-thit-thu-rung-dung-chi-dung-o-keu-goi-van-dong-2024082608015322.htm)

<https://tuoitre.vn/nan-an-thit-thu-rung-dung-chi-dung-o-keu-goi-van-dong-2024082608015322.htm>

Hà Giang: Những tín hiệu sinh sôi của loài linh trưởng có nguy cơ tuyệt chủng

Hà Giang là địa bàn có sự tồn tại, phát triển của một loài linh trưởng được xác định là loài cực kỳ nguy cấp của thế giới, đang bị đe dọa tuyệt chủng, đó là voọc mũi hếch. Trong môi đe dọa bị săn bắt, môi trường sống bị thu hẹp, đàn voọc mũi hếch đã và đang được tăng cường bảo vệ với những tín hiệu sinh trưởng đáng mừng.

Theo Tổ chức Bảo tồn động, thực vật hoang dã quốc tế (gọi tắt là FFI), hiện Hà Giang là nơi duy nhất còn ghi nhận 2 quần thể loài voọc mũi hếch khả sinh. Từ năm 2002, FFI đã bắt đầu phối hợp thực hiện các hoạt động bảo vệ một quần thể lớn nhất được biết đến tại khu rừng Khau Ca, thuộc Vườn Quốc gia Du Già ở các huyện Bắc Mê và Vị Xuyên. Các nỗ lực bảo tồn voọc mũi hếch đã giúp cho quần thể này ổn định và tăng từ dưới 90 cá thể năm 2002 lên hơn 160 cá thể năm 2020. Năm 2007, tiếp tục xác nhận sự hiện diện của voọc mũi hếch tại khu vực rừng phòng hộ đầu nguồn thuộc các xã Tùng Vài, Cao Mã Pờ, Tả Ván, huyện Quản Bạ. Cho đến nay, đây là khu vực sinh sống của quần thể voọc mũi hếch lớn thứ hai ở Việt Nam và trên thế giới với hàng chục cá thể. Hơn 20 năm qua, FFI và Hà Giang đã triển khai rất nhiều hoạt động nhằm bảo vệ và bảo tồn 2 quần thể voọc mũi hếch, đồng thời đều ghi nhận sự sinh sôi các cá thể non, sự gia tăng về cá thể voọc mũi hếch ở các quần thể.

Hiện nay, Hà Giang đang thực hiện Dự án bảo tồn loài voọc mũi hếch và các loài động, thực vật nguy cấp dựa vào cộng đồng, giai đoạn 2022 – 2025 do Tổ chức FFI và UBND tỉnh phối hợp thực hiện. Dự án có mục tiêu bảo vệ, duy trì nguyên trạng hệ sinh thái rừng là nơi sinh sống của loài voọc mũi hếch, đồng thời bảo tồn các loài động, thực vật nguy cấp quý hiếm khác tại Hà Giang. Đồng chí Đào Duy Tuấn, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh cho biết: Diện tích rừng của Hà Giang thuộc vào loại lớn của cả nước, với độ che phủ rừng toàn tỉnh đến cuối năm 2024 đạt khoảng 59,3%. Cùng với nỗ lực của tỉnh trong công tác bảo vệ, phát triển rừng, sự quan tâm, đầu tư bảo vệ môi trường sống của voọc mũi hếch và các loài động thực vật quý hiếm là một trong những điểm tựa cho sự sinh sôi của loài linh trưởng có nguy cơ tuyệt chủng của thế giới.

Cũng theo Chi cục Kiểm lâm tỉnh, việc giám sát đa dạng sinh học trong 6 tháng đầu năm 2024 tại khu rừng Khau Ca tiếp tục phát hiện sự sinh sống, phát triển của đàn voọc mũi hếch cũng như các loài động vật khác... Môi trường sống của voọc mũi hếch đã và đang được theo dõi, bảo vệ. Với sự tài trợ từ các tổ chức nước ngoài, Chi cục Kiểm lâm tỉnh, Hạt Kiểm lâm các huyện trong khu vực và Tổ chức FFI nỗ lực phối hợp triển khai các hoạt động phát triển sinh kế cho người dân tại các xã vùng dự án; phát huy vai trò của các nhóm tuần tra thực hiện dự án nhằm phát hiện những mối nguy cơ gây ảnh hưởng đến sinh cảnh của voọc và các loài động, thực vật nguy cấp; tích cực triển khai công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức bảo vệ rừng, bảo vệ voọc mũi hếch cho cộng đồng, trong đó có học sinh.

Anh Chu Xuân Cảnh, cán bộ của Tổ chức FFI là người có nhiều năm theo dõi về vấn đề bảo tồn loài voọc mũi hếch ở Hà Giang. Anh Cảnh cho biết, đàn voọc anh chụp vào khoảng cuối năm 2023 ở khu vực Vườn Quốc gia Du Già với tổng số cá thể đếm được khoảng 95 con, cùng với đó, trong đàn này còn có một số di chuyển theo hướng khác nên không đếm hết được. Đặc biệt trong lần phát hiện này, có những hình ảnh rất đáng mừng đó là sự xuất hiện rất nhiều cá thể voọc non với khoảng 15 – 20 con non.

Theo Chi cục Kiểm lâm tỉnh, ngày 22.2.2024, lực lượng chức năng cũng đã quan sát được một đàn voọc mũi hếch với 69 cá thể, trong đó có các cá thể voọc non tại Khau Ca. Những hình ảnh đó khẳng định đàn voọc đang sinh sôi ở khu vực Vườn Quốc gia Du Già, cũng như cho thấy chúng ta đang đạt được những kết quả tích cực về bảo vệ môi trường sống của loài linh trưởng quý hiếm này.

Anh Chu Xuân Cảnh của Tổ chức FFI cũng cho biết, với sự phối hợp của FFI với UBND tỉnh Hà Giang thực hiện việc bảo tồn loài voọc mũi hếch, theo dõi ước số cá thể voọc mũi hếch tại Hà Giang có khoảng 200 cá thể. Đây là loài đặc hữu của Việt Nam và hiện tại chỉ ghi nhận ở Hà Giang. Trước đây cũng ghi nhận có ở Tuyên Quang, nhưng hơn 10 năm nay không ghi nhận lại sự xuất hiện của voọc mũi hếch ở đó nữa, điều này có thể do môi trường sống bị tác động.

Theo các nhà khoa học, loài voọc mũi hếch thường có hơn 90% thời gian trong ngày ở trên cây, chúng rất hạn chế xuống đất để tránh những mối nguy hiểm. Do sự nhạy cảm đó nên voọc rất kén môi trường sống và dễ rời đi nếu gặp những mối đe dọa đến môi trường sống của chúng. Chính vì thế, sự tồn tại của đàn voọc và những cá thể voọc non ở Hà Giang cho thấy niềm tin, hy vọng về sự sinh sôi của chúng. Đó cũng là một hình ảnh rất đẹp về môi trường tự nhiên của Hà Giang.

Hình ảnh voọc mũi hếch duy nhất chỉ có ở Hà Giang đã và đang được chia sẻ rộng rãi, như một niềm tự hào của Hà Giang và cũng chính là minh chứng cho nỗ lực bảo vệ thiên nhiên, môi trường sống nơi cực Bắc Tổ quốc. (Baohangiang.vn 26/8, Huy Toán)[Về đầu trang](https://baohangiang.vn/xa-hoi/202408/nhung-tin-hieu-sinh-soi-cua-loai-linh-truong-co-nguy-co-tuyet-chung-c061265/)

<https://baohangiang.vn/xa-hoi/202408/nhung-tin-hieu-sinh-soi-cua-loai-linh-truong-co-nguy-co-tuyet-chung-c061265/>

Đề cử Vườn quốc gia Xuân Thủy là Vườn Di sản ASEAN

Bộ TN&MT vừa có tờ trình Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận Vườn quốc gia Xuân Thủy là Vườn Di sản ASEAN.

Ngày 4/12/2023, UBND tỉnh Nam Định gửi văn bản số 957 tới Bộ Tài nguyên và Môi trường (Bộ TN&MT) về việc thẩm định, phê duyệt chủ trương đề cử Vườn quốc gia Xuân Thủy là Vườn Di sản ASEAN (Khu AHP).

Vườn quốc gia Xuân Thủy được thành lập theo Quyết định số 01/2003 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở điều chuyển từ Khu bảo tồn đất ngập nước Xuân Thủy.

Tổng diện tích tự nhiên của Vườn là hơn 7.110 ha, trong đó có 6.166 ha là phân khu bảo vệ nghiêm ngặt với 89% diện tích phân bố rừng.

Vườn quốc gia Xuân Thủy được coi là vùng đất ngập nước điển hình tại khu vực cửa sông ven biển miền Bắc Việt Nam và là vùng đất ngập nước đầu tiên của Việt Nam và Đông Nam Á được công nhận là khu Ramsar vào năm 1988. Vùng lõi của Vườn có tầm quan trọng đặc biệt của Khu Dự trữ sinh quyển thế giới đất ngập nước liên tỉnh ven biển châu thổ sông Hồng.

Vườn quốc gia Xuân Thủy là nơi sinh sống, trú ngụ của 1.656 loài động, thực vật, trong đó có 1 loài thực vật, 2 loài thú, 8 loài cá, 8 loài bò sát, 32 loài chim, 1 loài sam biển trong Sách Đỏ Việt Nam (2007), Danh lục đỏ IUCN (2022). Đây cũng là một trong 6 vùng chim quan trọng của các vùng đất ngập nước trọng yếu ở đồng bằng Bắc Bộ và nằm trên đường bay chim nước di cư tuyến Úc – Đông Á (EAAFP).

Vườn quốc gia Xuân Thủy được thành lập nhằm mục tiêu bảo tồn nguyên vẹn mẫu chuẩn điển hình hệ sinh thái đất ngập nước khu vực cửa sông ven biển, bảo vệ các loài động vật hoang dã, đặc biệt là các loài thủy sản, loài chim nguy cấp, quý, hiếm tại khu vực.

Những năm qua, Vườn đã thực hiện nhiều chương trình nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và hỗ trợ tạo lập sinh kế bền vững cho cộng đồng địa phương qua đó góp phần phát triển kinh tế – xã hội tại khu vực đồng thời bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử tại khu vực nhằm giáo dục truyền thống cách mạng và phát triển du lịch sinh thái, mở ra nhiều cơ hội hợp tác, đầu tư với các tổ chức quốc tế về bảo tồn thiên nhiên.

Việc đề cử thành Khu AHP góp phần vào công tác bảo tồn và phát triển của Vườn quốc gia Xuân Thủy, đồng thời nâng cao giá trị, vị thế của đơn vị trong khu vực Đông Nam Á.

Ngày 18/12/2023, Bộ TN&MT ban hành Quyết định số 3900 về việc thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ đề cử danh hiệu Khu AHP cho Vườn quốc gia Xuân Thủy, tỉnh Nam Định. Hội đồng thẩm định bao gồm đại diện Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ NN-PTNT, UBND tỉnh Nam Định và các chuyên gia trong lĩnh vực.

Ngày 18/1/2024, Hội đồng thẩm định đã tiến hành họp rà soát, đánh giá hồ sơ đề cử Vườn quốc gia Xuân Thủy và thông qua hồ sơ đề cử, đề nghị Vườn tiếp tục hoàn thiện hồ sơ đề cử theo các góp ý của thành viên hội đồng.

Tiếp đó, Hội đồng thẩm định đã có báo cáo thẩm định hồ sơ và đánh giá hồ sơ đề cử Vườn quốc gia Xuân Thủy là Khu AHP cơ bản đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 20, Nghị định số 08/2022 về trình tự, thủ tục và thẩm quyền đề cử công nhận di sản thiên nhiên được tổ chức quốc tế công nhận và đáp ứng tiêu chí về Khu AHP của Trung tâm đa dạng sinh học ASEAN; tiến hành bỏ phiếu thông qua hồ sơ thẩm định đề cử Vườn quốc gia Xuân Thủy là Khu AHP với kết quả 9/9 phiếu thành viên biểu quyết nhất trí thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung (tổng điểm 246,6; điểm trung bình 27,4) (báo cáo thẩm định gửi kèm theo).

Đến ngày 6/3/2024, UBND tỉnh Nam Định đã hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến của Hội đồng thẩm định kèm theo bản nhận xét đối với hồ sơ đã chỉnh sửa của hai Ủy viên phản biện hội đồng (GS.TS. Trương Quang Hải và PGS.TS. Lê Xuân Cảnh nhất trí thông qua hồ sơ đề cử Vườn quốc gia Xuân Thủy thành Khu AHP.

Theo báo cáo thẩm định, Hội đồng thẩm định đánh giá hồ sơ đề cử Vườn quốc gia Xuân Thủy là Khu AHP cơ bản đáp ứng 12 tiêu chí về Khu AHP của Trung tâm Đa dạng sinh học ASEAN.

Theo Hội đồng thẩm định, Vườn quốc gia Xuân Thủy đảm bảo tính toàn vẹn của hệ sinh thái điển hình khu vực đất ngập nước cửa sông ven biển miền Bắc Việt Nam; được quản lý, bảo tồn và có ranh giới diện tích rõ ràng trên bản đồ và được cắm mốc trên thực địa. Các hệ sinh thái không bị xâm hại, không bị tác động làm suy giảm về thay đổi cấu trúc tự nhiên, suy giảm đa dạng sinh học, các giá trị bảo tồn; là nơi sinh sống của 1.656 loài động, thực vật, trong đó có 222 loài chim.

Vườn có 7 kiểu hệ sinh thái đặc trưng, trong đó có hệ sinh thái bãi triều lầy có rừng ngập mặn. Rừng ngập mặn tại khu vực có diện tích lớn và có sự đa dạng về các kiểu quần xã thực vật và số loài cây ngập mặn. Đây cũng là khu vực có sự xuất hiện và duy trì thường xuyên của 7 kiểu quần xã thực vật và là sinh cảnh sống quan trọng của nhiều loài động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm.

Sự đa dạng về các loài động vật, đặc biệt là các loài thủy sản đã giúp Vườn quốc gia Xuân Thủy trở thành vùng đất ngập nước có năng suất sinh học lớn nhất tại khu vực châu thổ sông Hồng. Đây được coi là ga chim lớn của khu vực phía Bắc với 222 loài, thuộc 42 họ của 12 bộ. Đợt khảo sát năm 1988 và 1994 đã quan sát được trên 20.000 cá thể, mùa xuân năm 1996 đã quan sát trên 33.000 cá thể.

Địa hình tự nhiên tại Vườn quốc gia Xuân Thủy được kiến tạo theo quy luật bồi tụ và xói lở của vùng cửa sông ven biển châu thổ sông Hồng. Kết quả theo dõi diễn biến rừng tại khu vực trong 5 năm trở lại đây cho thấy đã có 113,05 ha rừng ngập mặn bị chết và bị suy thoái được phục hồi, 114,16 ha diện tích rừng ngập mặn và rừng phi lao được tái sinh tự nhiên.

Năm 1988, vùng đất ngập nước thuộc Vườn quốc gia Xuân Thủy chính thức được công nhận là khu Ramsar đầu tiên của Việt Nam và Đông Nam Á. Đặc biệt, sự tham gia của Vườn quốc gia Xuân Thủy vào công ước Ramsar đánh dấu Việt Nam trở thành thành viên thứ 50 của công ước này. Vườn được UNESCO công nhận là vùng lõi có tầm quan trọng đặc biệt của Khu Dự trữ sinh quyển thế giới đất ngập nước liên tỉnh ven biển châu thổ sông Hồng vào tháng 12/2004.

Rừng ngập mặn tại Vườn quốc gia Xuân Thủy là bể chứa carbon lớn của khu vực. Các nghiên cứu đã cho thấy hệ sinh thái rừng ngập mặn tại Vườn có khả năng tích lũy 14,32 tấn carbon/ha/năm, trong đó carbon tồn lưu dưới mặt đất chiếm tỷ lệ trên 81% tổng giá trị carbon tích lũy.

Trên cơ sở hồ sơ pháp lý nêu trên, ngày 22/8/2024, Bộ TN&MT đã có Tờ trình Thủ tướng Chính phủ về việc đề cử Vườn quốc gia Xuân Thủy, tỉnh Nam Định là Vườn Di sản ASEAN (Khu AHP).

Vườn Di sản ASEAN là sáng kiến của Bộ trưởng Môi trường các nước ASEAN thực hiện dựa trên Tuyên bố về các Vườn Di sản của Bộ trưởng các nước ASEAN từ năm 2003. Khu AHP được định nghĩa là “các khu bảo tồn có tầm quan trọng khu vực trong việc bảo tồn toàn bộ các hệ sinh thái đặc trưng của khu vực ASEAN”.

Để được công nhận là Khu AHP, các khu bảo tồn thiên nhiên cần đáp ứng được các tiêu chí như tính toàn vẹn, tính đại diện, tính tự nhiên, tầm quan trọng về bảo tồn, khu vực đề cử có tính pháp lý, tính độc đáo, tầm quan trọng về loài và một số tiêu chí khác.

Từ năm 2003, Bộ TN&MT là đơn vị đầu mối hướng dẫn, đề cử các khu bảo tồn thiên nhiên ở Việt Nam để công nhận là Khu AHP. Đến nay, Việt Nam đã có 12 Khu AHP.

(Nongnghiep.vn 27/8, Kiên Trung)[Về đầu trang](https://nongnghiep.vn/de-cu-vuon-quoc-gia-xuan-thuy-la-vuon-di-san-asean-d397599.html)

<https://nongnghiep.vn/de-cu-vuon-quoc-gia-xuan-thuy-la-vuon-di-san-asean-d397599.html>

Giới trẻ chung tay vì mục tiêu bảo tồn thiên nhiên ở Việt Nam

Những người trẻ có trách nhiệm đưa ra các phương pháp bảo tồn mới mẻ và hiệu quả, đồng thời truyền cảm hứng cho cộng đồng về tầm quan trọng của việc bảo vệ động vật quý hiếm và môi trường sống của chúng.

Tiếp nối Hội nghị sinh viên về Bảo tồn thiên nhiên (SCNC) năm 2022 và 2023, SCNC 2024 đã được tổ chức thành công từ ngày 23-24/8 tại TP. Đà Nẵng với sự tham gia của gần 100 nhà bảo tồn trẻ, sinh viên đa ngành và các chuyên gia.

SCNC 2024 được phối hợp tổ chức bởi Trung tâm Hành động vì động vật hoang dã Việt Nam - WildAct Vietnam, cùng Hội Động vật học Frankfurt (FZS), Trung tâm Bảo tồn đa dạng sinh học nước Việt xanh (GreenViet) và Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng.

Với hơn 60 đề tài nghiên cứu đến từ ba miền đất nước, đã có 25 đề tài xuất sắc được lựa chọn để trình bày tại Hội nghị, bao gồm 14 diễn thuyết và 11 poster.

Các đại biểu đã tham gia thảo luận sôi động, đa chiều về những vấn đề cấp thiết trong khuôn khổ 5 chủ đề: Giám sát đa dạng sinh học; phòng chống buôn bán động vật hoang dã trái phép; tái thả, cứu hộ và phúc lợi động vật hoang dã; bệnh dịch truyền từ động vật hoang dã sang người và giáo dục và truyền thông xã hội.

Bên cạnh đó, chủ đề "Sức trẻ vì mục tiêu bảo tồn" tại sự kiện năm nay đã khẳng định được vai trò của thế hệ trẻ trong việc bảo vệ thiên nhiên.

Không chỉ dành cho những cá nhân hoạt động trong ngành bảo tồn, hội nghị còn mở cửa chào đón sự tham gia của các đại biểu từ các ngành nghề khác nhau, có mối quan tâm đến bảo tồn hệ sinh thái. Chính sự đổi mới này đã mang đến sự kiện những góc nhìn hoàn toàn mới, khách quan, qua đó mở rộng quan điểm và cơ hội nghề nghiệp và hợp tác đa ngành cho ngành bảo tồn.

Tiền sĩ Nguyễn Trang, Giám đốc WildAct Việt Nam, chia sẻ: “Chúng tôi kỳ vọng SCNC 2024 sẽ luôn khẳng định vị thế là diễn đàn uy tín cho các nhà bảo tồn trẻ. Hội nghị là nền tảng bền vững, giúp định hình tương lai ngành bảo tồn tại Việt Nam.

Thông qua việc chia sẻ tri thức và kinh nghiệm, chúng tôi tin rằng SCNC cùng với “sức trẻ” sẽ tạo ra sự thay đổi tích cực cho cộng đồng bảo tồn và sự phát triển bền vững của môi trường. Đây cũng là cơ hội để xây dựng những mối quan hệ đối tác mạnh mẽ, góp phần bảo vệ và phát triển đa dạng sinh học của Việt Nam”.

Vinh danh 9 đề tài chuyên và không chuyên xuất sắc tại hai hạng mục chính (diễn thuyết và poster), Hội nghị sẽ là bàn đạp thúc đẩy sự tham gia của giới trẻ đối với nguồn nhân lực của ngành bảo tồn Việt Nam.

Thạc sĩ Trần Hữu Vỹ, Giám đốc GreenViet, chia sẻ: “Thiếu nguồn nhân lực ngành bảo tồn đa dạng sinh học đang là vấn đề mà chúng ta phải đối mặt. Xu hướng sinh viên lựa

chọn ngành sinh học, lâm nghiệp hoặc tương tự rất ít, ra trường còn gặp nhiều khó khăn trong tiếp cận và phát triển nghề nghiệp.

Vì vậy, việc tổ chức những hội nghị có tính định hướng, ghi nhận, tạo ra động lực cho thế hệ các nhà bảo tồn trẻ tham gia là cần thiết. Mong rằng, trong tương lai ngày càng có nhiều hội nghị hướng đến cơ hội nghề nghiệp cho các bạn trẻ có niềm đam mê với ngành bảo tồn đa dạng sinh học được tổ chức".

Nhà bảo tồn Phan Phú, Kỹ thuật viên phúc lợi động vật tại Tổ chức động vật châu Á, cho biết: "Là một kỹ thuật viên chăm sóc động vật hoang dã, tôi thấy công việc của mình không chỉ đơn thuần là chăm sóc mà còn là sự kết nối với thiên nhiên ở mức độ sâu sắc.

Chúng ta, những người trẻ, có trách nhiệm đưa ra các phương pháp bảo tồn mới mẻ và hiệu quả, đồng thời truyền cảm hứng cho cộng đồng về tầm quan trọng của việc bảo vệ những loài động vật quý hiếm và môi trường sống của chúng".

Đặc biệt, SCNC 2024 đã mở ra cơ hội tham quan thực địa cho các đại biểu có đề tài nghiên cứu xuất sắc tại bán đảo Sơn Trà. Đây là dịp để mọi người được tiếp cận thực tiễn, tìm hiểu về hệ sinh thái đặc trưng của khu vực, cụ thể là các loài linh trưởng quý hiếm như Voọc chà vá chân nâu.

Chuyến thăm đã thúc đẩy các nhà nghiên cứu trẻ giao lưu, trao đổi kiến thức và kinh nghiệm với các chuyên gia về bảo tồn trong môi trường thực tế.

Là hội nghị dành riêng cho thế hệ trẻ của ngành bảo tồn Việt Nam, SCNC 2024 tạo cơ hội, môi trường mở để các nghiên cứu sinh và nhà bảo tồn trẻ tìm hiểu về các chương trình bảo tồn. Trong tương lai, những nỗ lực tạo cơ hội của các đơn vị bảo tồn địa phương như WildAct sẽ tạo mạng lưới kết nối vững chắc giữa các nhà bảo tồn trẻ nói riêng và ngành bảo tồn nói chung. (Baoquocite.vn 26/8, Lê An) [Về đầu trang](https://baoquocite.vn/gioi-tre-chung-tay-vi-muc-tieu-bao-ton-thien-nhien-o-viet-nam-283945.html)

<https://baoquocite.vn/gioi-tre-chung-tay-vi-muc-tieu-bao-ton-thien-nhien-o-viet-nam-283945.html>

Hòa Bình: Bài toán bảo tồn rừng ở Hang Kia – Pà Cò

Thiếu nguồn lực tài chính, kèm theo sức ép từ việc đảm bảo đời sống kinh tế cho cộng đồng sinh sống và “điểm nóng” tội phạm là những trở ngại đối với nỗ lực bảo vệ và bảo tồn rừng tại Khu bảo tồn thiên nhiên Hang Kia – Pà Cò (Mai Châu, Hoà Bình).

Hang Kia - Pà Cò là một trong những điểm nhấn sinh thái với khu vực rừng già trên cung đường Tây Bắc ven quốc lộ 6. Tuy nhiên, do sức ép từ các hoạt động sản xuất nông nghiệp, hiện nay phần lớn rừng trong khu bảo tồn chỉ còn ở các đỉnh núi. Tại các thung lũng thấp và các sườn núi độ cao tương đối thấp, ít dốc, rừng đều đã chuyển thành nương rẫy. Việc phục hồi hệ sinh thái rừng đang là thách thức lớn đối với Khu bảo tồn này.

Chia sẻ về vấn đề này, ông Sùng A Vàng, Phó trưởng Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Hang Kia – Pà Cò, cho biết: Từ trước khi thành lập khu bảo tồn, người dân đã sinh sống tại đây trong nhiều đời. Việc người dân sống xen kẽ trong khu vực bảo tồn là một vấn đề phức tạp bởi họ đã quen với nếp sống, sinh hoạt, làm nương rẫy từ lâu. Do đó, việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức cho bà con để cải thiện hiệu quả bảo tồn cần thêm thời gian, nguồn lực hỗ trợ người dân.

Bên cạnh việc ngăn chặn người dân xâm lấn, khai thác rừng trái phép, Ban quản lý Khu bảo tồn cũng vận động cộng đồng trồng lại rừng để cải thiện môi trường cũng như tình

trạng đất. Tuy nhiên, trồng rừng không phải chuyện đơn giản khi phần lớn diện tích trong khu bảo tồn là núi đá, phải đi vài km mới có một vị trí có thể trồng được cây rừng. Ngoài sức ép từ việc đảm bảo đời sống cho cộng đồng dân cư, Hang Kia – Pà Cò còn là một khu vực trọng điểm liên quan tới đối tượng truy nã của cả nước. Việc nhiều đối tượng bị truy nã lần trốn trong rừng già gây ra nhiều nguy cơ đối với người dân trong khu vực và cả lực lượng kiểm lâm khi làm nhiệm vụ tuần tra.

“Chúng tôi đang xây dựng quy chế phối hợp với lực lượng công an, quân sự liên quan tới trọng điểm có đối tượng lần trốn. Chúng tôi phải về làm việc với chính quyền địa phương, xin ý kiến cấp trên phối hợp với các lực lượng đó để nắm bắt tình hình ở địa bàn. Đối với đơn vị lực lượng như công an, họ có trách nhiệm theo dõi, nắm bắt tình hình đó để anh em cán bộ kiểm lâm yên tâm công tác, tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn hành vi vi phạm”, ông Sùng A Vàng thông tin.

Để giải quyết những vấn đề nói trên, Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Hang Kia – Pà Cò đã áp dụng nhiều cách làm khác nhau.

Trong đó, đối với công tác bảo tồn và công tác quản lý bảo vệ rừng ở khu bảo tồn, hàng năm Khu bảo tồn đều có kế hoạch kiện toàn các tổ bảo vệ rừng, các xóm phối hợp với chính quyền địa phương triển khai công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn các đối tượng xâm hại tài nguyên rừng, lấn chiếm đất rừng.

Từ đầu năm 2021, để giữ rừng, Ban quản lý đã chỉ đạo kiểm lâm phụ trách địa bàn bảo vệ rừng tận gốc, tham mưu chính quyền địa phương thực hiện tốt chức năng quản lý rừng đặc dụng, chủ động phối hợp lực lượng công an, quân sự, UBND 6 xã thuộc khu Bảo tồn thiên nhiên thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn người dân vào khai thác, vận chuyển lâm sản và truy quét luân sâu trong rừng, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng và giám sát đa dạng sinh học, kiểm tra việc làm nương, đốt nương của người dân, phát hiện nhanh, xử lý kịp thời các vụ phát lần, phát ven rừng đặc dụng.

Bên cạnh đó, Ban quản lý cũng thành lập chốt bảo vệ rừng; phối hợp các xóm mở hòm thư tố giác tại 15 xóm định kỳ 1 tuần 1 lần, nếu có ý kiến, kiến nghị của người dân về công tác quản lý, chỗ bảo vệ rừng sẽ báo cáo kịp thời đến UBND các xã, lãnh đạo Ban quản lý cùng phối hợp chỉ đạo xử lý.

Ban quản lý dự kiến triển khai chế độ chính sách theo các quy định, nghị định của chính phủ, hỗ trợ người dân trong khu bảo tồn.

Đối với cộng đồng người dân sống xen kẽ trong khu bảo tồn, Ban quản lý luôn bám sát chính quyền địa phương và các trưởng xóm, tổ chức họp xóm lồng ghép các mô hình tuyên truyền để cộng đồng hiểu rằng bảo vệ chính nguồn sống của bà con, qua đó phối hợp với khu bảo tồn.

Trọng tâm hoạt động tuyên truyền nhằm giúp người dân nhận thức vai trò của việc trồng rừng và hiểu rằng họ sẽ được lợi việc bảo vệ rừng. Đồng thời, Ban quản lý cũng đề xuất kế hoạch bàn giao cho cộng đồng quản lý các diện tích rừng được trồng lại.

“Xuất phát từ nỗ lực tuyên truyền bảo tồn, phối hợp với địa phương, hiện nay bà con đã nhận thức được vấn đề, giúp chúng tôi khắc phục những khó khăn trước đây”, ông Sùng A Vàng chia sẻ.

Đến nay, tình trạng người dân vào rừng lấy gỗ chưa thể ngăn chặn được 100% nhưng đã được cải thiện rõ rệt. Trong đó, người dân sống trong vùng lõi khu bảo tồn đã hiểu được vai trò của việc bảo vệ rừng cũng như các quy định xử phạt đối với hành vi xâm lấn rừng.

Để nâng cao hiệu quả tuần tra, bảo vệ rừng, các cán bộ kiểm lâm cũng đã bắt đầu ứng dụng khoa học công nghệ. Trong đó, các cán bộ đã sử dụng điện thoại thông minh cập nhật ứng dụng theo dõi diễn biến rừng trên điện thoại. Nhờ vậy, kiểm lâm có thể dễ dàng nắm bắt tình hình tại từng điểm trong rừng.

“Từ khi ứng dụng công nghệ, hoạt động của chúng tôi cũng thuận lợi hơn. Ngày xưa đi tuần tra chúng tôi phải cầm bản đồ giấy, không may mưa dễ bị hỏng, mà bản đồ cơ quan cũng chỉ có 1 tờ, khi đi phải cử cán bộ kỹ thuật đi cùng. Hiện nay, mỗi chiếc điện thoại thông minh là một công cụ kỹ thuật hỗ trợ quá trình tuần tra, kiểm tra rừng, anh đến vị trí nào thì có thể ghi nhận dữ liệu tại vị trí ấy và khi mang về có thể chuyển dữ liệu vào trong máy tính. Các điểm vi phạm được phát hiện cũng phải lưu lại hồ sơ”, ông Sùng A Vang cho hay.

Song song với việc quản lý, bảo vệ rừng, Ban quản lý cũng đặc biệt chú trọng công tác bảo tồn, giám sát đa dạng sinh học. BQL đã thực hiện kiểm tra, giám sát 15 tuyến điều tra cây thông Pà Cò, thông đỏ, bác xanh, pơ mu... và một số loài đặc hữu khác. Kiểm tra toàn bộ số cây thông Pà Cò hiện còn và đánh giá lại sự phân bố, phát triển loài cây này trên địa bàn 2 xã Hang Kia, Pà Cò; giám sát, đánh điểm trên GPS và có mã hoá cho các cây để tiện theo dõi. Phối hợp UBND xã, Công an xã Đồng Tân, tổ BVR 3 xóm Tam Hòa, Bò Báu, Bò Liêm tuyên truyền và bảo vệ đàn chim di cư về địa bàn.

Dù đạt được một vài tín hiệu tích cực trong nỗ lực bảo tồn tuy nhiên, để tăng hiệu quả giữ rừng ở Hang Kia – Pà Cò vẫn là một bài toán nan giải. Bài toán này sẽ cần tới sự chung tay của cộng đồng, ban quản lý khu bảo tồn và chính quyền địa phương. Đồng thời, cần nâng cao năng lực và khả năng tiếp cận khoa học công nghệ, tăng cường các hoạt động nghiên cứu chuyên sâu để phục vụ công tác tuần tra, bảo vệ rừng, Vì một Việt Nam xanh và bền vững hơn. (Baotainguyenmoitruong.vn 26/8, Minh Hạnh) [Về đầu trang](https://baotainguyenmoitruong.vn/bai-toan-bao-ton-rung-o-hang-kia-pa-co-378817.html)

<https://baotainguyenmoitruong.vn/bai-toan-bao-ton-rung-o-hang-kia-pa-co-378817.html>

PHÁT TRIỂN CÁC GIÁ TRỊ ĐA DỤNG RỪNG

5 USD cho 1 tín chỉ carbon rừng là đắt hay rẻ?

Vừa qua, Việt Nam đã ghi nhận thành công đầu tiên khi tham gia thị trường tín chỉ carbon. Đã có hơn 10 triệu tín chỉ carbon rừng được bán với tổng giá trị hơn 51 triệu USD, tương đương 5 USD/tín chỉ. Vậy mức giá này là đắt hay rẻ, và tiềm năng thực sự của rừng Việt Nam ra sao?

Để có câu trả lời, PV VOV Giao thông đã có cuộc trao đổi với tiến sĩ Phạm Thu Thủy (trường đại học Adelaide – Úc) và ông Vũ Tấn Phương – Giám đốc Văn phòng chứng chỉ quản lý rừng bền vững Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn bên lề Tọa đàm Chia sẻ, cập nhật thông tin về Thị trường carbon từ hệ sinh thái rừng ven biển do trường Đại học Nông Lâm TPHCM tổ chức.

PV: Thưa ông Vũ Tấn Phương, ông đánh giá như thế nào về tiềm năng của rừng Việt Nam trong việc tạo ra thêm giá trị từ việc bán tín chỉ carbon?

Ông Vũ Tấn Phương: Trong hệ thống carbon xanh có mấy hệ sinh thái như sau: rừng ngập mặn, cỏ biển và đất ngập nước. Với Việt Nam thì hệ sinh thái rừng ngập mặn không nhiều với khoảng 200.000 hecta, trong đó 80% phân bố ở phía Nam tại Tây Nam Bộ và Đông Nam Bộ.

Đáng chú ý là rừng ngập mặn chỉ chiếm 1% diện tích rừng toàn quốc nhưng lượng carbon trong rừng ngập mặn lại lớn hơn các loại rừng khác (khoảng 8,7 triệu tấn carbon nguyên tử hoặc tương đương 24 triệu tấn CO₂). Do vậy nếu chúng ta thực hiện tốt việc quản lý rừng ngập mặn, hạn chế việc chuyển đổi rừng ngập mặn thì cũng đồng nghĩa là giảm được phát thải nhà kính.

Ví dụ như chúng ta cần làm một con đường ven biển hay xây dựng một cảng biển hay vì sinh kế mà người dân chuyển đổi sang nuôi trồng thủy sản...thì toàn bộ carbon sinh khối đó bị mất và vô hình làm tăng phát thải từ việc chuyển đổi rừng ngập mặn sang các loại hình sử dụng đất khác.

PV: Có ý kiến cho rằng mức định giá 5 USD/tín chỉ carbon rừng của Việt Nam là chưa tương xứng nếu không muốn nói là rẻ. Quan điểm của ông ra sao?

Ông Vũ Tấn Phương: Rất khó để nói chính xác vì khi chúng ta đã tham gia vào thị trường được vận hành thì mức giá là vấn đề của cả bên cầu lẫn bên cung nghĩa là người mua và người bán. Ngoài ra, với các tín chỉ carbon mà chúng ta bán ra phụ thuộc rất nhiều vào tính chất của các dự án.

Ví dụ như lượng carbon hấp thụ được tại 1 dự án bị thoái hóa 20 năm hay 50 năm thì công sức bỏ ra rất nhiều thì thường mức giá mua sẽ cao. Các người mua sẽ đánh giá tính bền vững của tín chỉ carbon tạo ra, nếu dự án đó mới chỉ trồng cây trong 5 năm và khai thác thì chỉ là hấp thụ tạm thời không thể so với những cây trồng 50 năm. Do vậy tính bền vững và ổn định của tín chỉ carbon rất quan trọng.

Ngoài ra, các dự án tạo ra tín chỉ carbon phải tạo ra lợi ích hoặc đồng lợi ích về mặt khí hậu. Rừng không chỉ tạo ra tín chỉ carbon mà còn giúp bảo vệ đất đai, giảm xói mòn, chống lũ lụt, sạt lở ven biển, tạo sinh kế cho cộng đồng địa phương và bảo tồn đa dạng sinh học. Tùy quan điểm của nhà đầu tư, họ sẽ xem xét đa giá trị, đa lợi ích từ dự án đó chứ không chỉ đơn thuần về giá.

PV: Thưa bà Phạm Thu Thủy, được biết mức trung bình 1 tín chỉ carbon trong khu vực là hơn 11 USD trong khi 1 tín chỉ carbon rừng có giá chỉ khoảng 5 USD. Mức giá này có phù hợp với điều kiện của Việt Nam không và có bị xem là quá rẻ so với tiềm năng đang có?

Bà Phạm Thu Thủy: Theo tôi mức giá trung bình hơn 11 USD/tín chỉ không thể hiện nhiều lắm. Giá trung bình có nghĩa là ở nơi nào đó bán được giá rất cao nhưng cũng có nơi bán giá rất thấp. Do vậy, chúng ta cũng không nên quá tập trung vào việc giá trung bình thế này rồi nhận định giá mà Việt Nam đang bán là đắt hay rẻ mà cần nhìn nhận rằng nếu mình làm tốt thì đâu là mức trần cao nhất mà chúng ta có thể đạt tới.

Trở lại vấn đề của Việt Nam, hiện nay, chúng ta cần đặt trong tổng quan của quá trình phát triển với nhiều câu hỏi cần giải đáp là: chúng ta có nhiều người mua không, họ có sẵn sàng trả giá cao không hay năng lực sản xuất hàng hóa của chúng ta như thế nào và liệu đã tiếp cận được mức giá cao mà người khác mua không?

Cần hiểu rằng trong các dự án đó, dù là mức giá 5 USD/tín chỉ nhưng lại được hỗ trợ kỹ thuật rất nhiều, không cần phải bỏ ra nhiều chi phí. Chưa kể là mức giá đó người mua không lấy đi tín chỉ carbon mà vẫn để lại cho Việt Nam tiếp tục đóng góp vào cam kết tự nguyện.

Do đó, nếu chỉ tập trung vào mức giá đắt hay rẻ thì nó không phản ánh được hết sự phức tạp của vấn đề mà cần xem rằng trong bối cảnh đó thì mức giá đó là tốt nhất và mang lại lợi ích tốt nhất cho quốc gia, điều đó mới là điều quan trọng. Giá cả rất khác

nhau về thời điểm, có thể tuần này bán giá này tuần sau bán giá khác nên chúng ta cần tập trung vào lợi ích lớn hơn.

PV: Xin cảm ơn bà.

(VOV.vn 27/8, Huy Hoàng) [Về đầu trang](#)

<https://vov.vn/xa-hoi/5-usd-cho-1-tin-chi-carbon-rung-la-dat-hay-re-post1116990.vov>

Phấn đấu giá trị xuất khẩu đồ gỗ và lâm sản đạt 25 tỷ USD vào năm 2030

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 895/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Mục tiêu xây dựng ngành lâm nghiệp trở thành một ngành kinh tế, kỹ thuật trên cơ sở thiết lập, quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng bền vững tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp; đảm bảo sự tham gia rộng rãi, bình đẳng của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động lâm nghiệp, huy động các nguồn lực xã hội; phát huy tối đa các tiềm năng, vai trò và giá trị của rừng để phát triển bền vững; đóng góp ngày càng tăng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Cụ thể, đảm bảo duy trì tỷ lệ che phủ rừng toàn quốc ổn định từ 42% đến 43%, chú trọng nâng cao chất lượng rừng, nhất là rừng tự nhiên hiện có.

Tốc độ tăng giá trị sản xuất lâm nghiệp bình quân đạt 5,0% đến 5,5%/năm. Giá trị xuất khẩu đồ gỗ và lâm sản đạt 20 tỷ USD vào năm 2025 và 25 tỷ USD vào năm 2030; giá trị tiêu thụ đồ gỗ và lâm sản trong nước đạt 5 tỷ USD (quy đổi) vào năm 2025, 6 tỷ USD (quy đổi) vào năm 2030.

Đến năm 2025, giá trị thu nhập từ rừng trồng sản xuất trên một đơn vị diện tích tăng 1,5 lần, đến năm 2030 tăng 2 lần so với năm 2020.

Đến 2030, 100% diện tích rừng của các chủ rừng là tổ chức được quản lý bền vững nhằm nâng cao hiệu quả bảo tồn tài nguyên thiên nhiên đa dạng sinh học và đảm bảo chức năng phòng hộ của rừng, giảm thiểu tối đa các vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

Đến năm 2050, xây dựng ngành lâm nghiệp trở thành một ngành kinh tế, kỹ thuật, phát huy tiềm năng và lợi thế của tài nguyên rừng nhiệt đới; ứng dụng công nghệ hiện đại và thân thiện với môi trường; tạo ra nhiều sản phẩm và dịch vụ, giá trị gia tăng cao, chủ động tham gia chuỗi cung ứng giá trị toàn cầu; đóng góp ngày càng tăng vào sự phát triển bền vững của đất nước; góp phần cải thiện sinh kế, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn gắn với việc giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống và không gian sinh tồn của đồng bào các dân tộc; bảo đảm giữ vững quốc phòng, an ninh của đất nước...

Theo định hướng quy hoạch lâm nghiệp toàn quốc đến năm 2030, về phát triển rừng: Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, chọn tạo giống mới có năng suất, chất lượng cao, giống cây bản địa mọc nhanh có năng suất, chất lượng phục vụ phát triển rừng sản xuất, rừng gỗ lớn. Đảm bảo cung cấp bình quân 575 triệu cây/năm.

Giai đoạn 2021 - 2025, trồng 1.178,4 nghìn ha, bình quân 235,7 nghìn ha/năm (trồng mới 178,4 nghìn ha, bình quân 35,7 nghìn ha/năm); giai đoạn 2026 - 2030, trồng 1.288,8 nghìn ha, bình quân 257,8 nghìn ha/năm (trồng mới là 88,8 nghìn ha, bình quân 17,8 nghìn ha/năm). Diện tích trồng rừng gỗ lớn đến năm 2030 dự kiến đạt 1,0 triệu ha.

Đến năm 2025, diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững đạt khoảng 500 nghìn ha và sẽ đạt khoảng 1 triệu ha vào năm 2030.

Chế biến, thương mại gỗ và lâm sản: Ưu tiên sử dụng trang thiết bị hiện đại, tự động hoá, chuyên môn hoá. Khuyến khích phát triển công nghệ tạo ra các sản phẩm chất lượng, có giá trị gia tăng cao. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua đổi mới nội dung chương trình đào tạo, gắn đào tạo với thực tiễn; đào tạo trên cơ sở đặt hàng và nhu cầu của doanh nghiệp. Ưu tiên ngân sách nhà nước cho đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất cho các đơn vị đào tạo. Ưu tiên phát triển trung tâm giao dịch gỗ tại các khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao; xây dựng 01 trung tâm giao dịch sản phẩm gỗ quốc tế; xây dựng các chương trình, kế hoạch xúc tiến thương mại, phát triển thị trường...

Khái toán nhu cầu vốn thực hiện quy hoạch là 217.305 tỷ đồng. Trong đó, giai đoạn 2021 - 2025, khoảng 106.960 tỷ đồng (Ngân sách nhà nước khoảng 27.517 tỷ đồng, chiếm 26%, các nguồn vốn hợp pháp khác khoảng 79.443 tỷ đồng, chiếm 74%). (VTV.vn 26/8, L.T; Kênh VTV1 – Chào buổi sáng lúc 6h07 ngày 27/8; TTXVN/VietnamPlus.vn 27/8; Chinhphu.vn 26/8; Thoibaotaichinhvietnam.vn 26/8; Tuoitrethudo.com.vn 26/8) [Về đầu trang](https://vtv.vn/kinh-te/phan-dau-gia-tri-xuat-khau-do-go-va-lam-san-dat-25-ty-usd-vao-nam-2030-20240826200947605.htm)

<https://vtv.vn/kinh-te/phan-dau-gia-tri-xuat-khau-do-go-va-lam-san-dat-25-ty-usd-vao-nam-2030-20240826200947605.htm>

Tránh gián đoạn xuất khẩu trước quy định EUDR của EU

Quy định chống phá rừng của Liên minh châu Âu chính thức có hiệu lực từ 31/12/2024. Điều này đồng nghĩa với việc chỉ những sản phẩm không gây phá rừng và hợp pháp mới được nhập khẩu vào thị trường EU. Doanh nghiệp Việt Nam cần nhanh chóng thích ứng, có kế hoạch tuân thủ và hành động ngay để tránh tình trạng gián đoạn xuất khẩu...

Thông tin tại “Chương trình đào tạo, nâng cao năng lực phát triển xuất khẩu xanh” do Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương) tổ chức mới đây, ông Hoàng Thành, Quản lý chương trình, Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam, cho biết quy định của EU về chuỗi cung ứng không gây phá rừng và suy thoái rừng (EUDR) nhằm giảm thiểu nguy cơ các sản phẩm, chuỗi cung ứng liên quan đến phá rừng, suy thoái rừng được đưa vào thị trường EU hoặc xuất khẩu từ thị trường EU, góp phần giảm phát thải khí nhà kính, giảm mất đa dạng sinh học trên toàn cầu.

Theo đó, từ 31/12/2024, quy định này bắt đầu áp dụng đối với các cá nhân, tổ chức cũng như các cơ quan có thẩm quyền của các quốc gia thành viên EU và tháng 6/2025 áp dụng đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

7 hàng hóa được lựa chọn ban đầu, gồm: dầu cọ, đậu nành, gỗ, gia súc, ca cao, cà phê, cao su và một số sản phẩm có nguồn gốc từ các hàng hóa trên. Danh sách các mặt hàng và sản phẩm sẽ được cập nhật thường xuyên.

Trong 7 nhóm mặt hàng bị cấm nhập khẩu vào EU nếu quá trình sản xuất gây mất rừng, Việt Nam có 3 nhóm hàng bị tác động chính, đó là gỗ, cao su và cà phê. Trong đó, cà phê chịu ảnh hưởng nhiều nhất từ EUDR vì chiếm 55% kim ngạch xuất khẩu, khoảng hơn 1,1 tỷ USD; tiếp đến là mặt hàng gỗ (636 triệu USD); cao su (252 triệu USD).

Ngoài ra, ông Thành cho hay, các mặt hàng trong lĩnh vực chăn nuôi cũng bị ảnh hưởng bởi EUDR. Do nhu cầu ngày càng tăng về thịt, sữa và các sản phẩm động vật khác đòi

hỏi phải có những vùng đất rộng lớn để chăn nuôi, trồng cây thức ăn... dẫn đến nạn phá rừng trên diện rộng, phát thải khí nhà kính, ô nhiễm nguồn nước...

Chỉ ra những thách thức do tác động của EUDR đến doanh nghiệp Việt Nam, ông Đinh Sỹ Minh Lăng, Vụ thị trường châu Âu - châu Mỹ (Bộ Công Thương), cho biết đầu tiên là chi phí xuất khẩu sang EU tăng, có khả năng gây rủi ro cho các công ty vừa và nhỏ: Thủ tục truy xuất nguồn gốc và chứng nhận của EUDR sẽ yêu cầu các công nghệ, quy trình và chi phí hành chính cho việc tuân thủ.

Kể đến, hàng hóa của Việt Nam sẽ bị cạnh tranh xuất khẩu và mất thị phần tại EU bởi đối thủ cạnh tranh đã sẵn sàng cho việc tuân thủ đầy đủ EUDR. Tiếp theo là hạn chế năng lực truy xuất nguồn gốc trong chuỗi cung ứng. Trong đó, việc khó xác định vùng trồng hợp pháp ảnh hưởng đến kết quả đánh giá và phân loại rủi ro vùng trồng của EU theo quốc gia, vùng sản xuất.

Cụ thể, với cà phê, 40% diện tích đất trồng cà phê tại Việt Nam đã được cấp chứng chỉ sản xuất bền vững, vấn đề tồn tại là diện tích mở rộng trên nền đất rừng kể từ sau năm 2003 đến nay đã và sẽ chứng nhận sử dụng đất thế nào? Với gỗ rừng trồng sản xuất, cả nước có 3,5 triệu ha rừng sản xuất, trên 60% số hộ trồng rừng đã được nhận giấy chứng nhận sử dụng đất, diện tích rừng sản xuất có chứng chỉ bền vững hiện mới đạt khoảng dưới 10% tổng diện tích rừng sản xuất. Diện tích cây cao su tại Việt Nam hiện khoảng 918 ngàn ha, 300 nghìn hộ tiểu điền tham gia trồng chiếm hơn 50%... thông tin về tình trạng giấy chứng nhận sử dụng đất của hộ trồng cao su cũng là một vấn đề nan giải.

Nói thêm về thách thức thực hiện EUDR ở Việt Nam, TS. Nguyễn Trung Kiên, Vụ Hợp tác quốc tế (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), cho rằng yêu cầu của EUDR là truy xuất nguồn gốc hàng hóa nghiêm ngặt đến tận thửa đất, lô rừng nơi hàng hóa đó được sản xuất. 100% sản phẩm phải có định vị GPS/polygon đến từng mảnh vườn. Nhưng vùng sản xuất Việt Nam do diện tích có định vị thấp, chi phí định vị cao, quy mô nhỏ lẻ, manh mún; chuỗi giá trị phức tạp với nhiều lớp trung gian.

Bên cạnh đó, EUDR yêu cầu theo dõi diễn biến mất rừng bằng công cụ viễn thám, cà phê sản xuất trên đất gây mất rừng sau ngày 31/12/2020 không được thông quan, nhưng chúng ta lại chưa rõ về nền bản đồ rừng tham chiếu phản ánh đúng thực trạng vào mốc 31/12/2020. Những vùng đã chuyển sang trồng cà phê trước năm 2020 chưa thể hiện trên nền bản đồ rừng, một số chưa trùng khớp giữa bản đồ rừng và địa chính.

“Chúng ta chưa có cơ chế, biện pháp phản hồi thông tin minh bạch, hoặc biện pháp hỗ trợ nông hộ nguy cơ cao không xâm lấn rừng và tham gia trồng phục hồi rừng. Chưa có đánh giá tổng thể về nguy cơ xã hội và thử nghiệm giải pháp can thiệp”, TS. Kiên nêu thực trạng.

Mặc dù nhiều thách thức, nhưng các chuyên gia cho rằng cơ hội cho doanh nghiệp cũng lớn không kém nếu biết tận dụng lợi ích từ những yêu cầu này. Theo ông Lăng, sản phẩm tuân thủ yêu cầu về EUDR và có chứng chỉ của Hội đồng quản lý rừng thế giới (FSC) sẽ làm tăng tính cạnh tranh và uy tín của doanh nghiệp trên thị trường quốc tế.

Hơn nữa, EUDR giúp doanh nghiệp hình thành chuỗi cung ứng sản phẩm bền vững theo một chiến lược bài bản về vùng trồng và nguồn nguyên liệu hợp pháp (nguồn gốc và vị trí đất đai, truy xuất nguồn gốc, chia sẻ thông tin và phối hợp nhận hỗ trợ của cơ quan quản lý, hiệp hội nhằm đáp ứng tuân thủ...), nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nguồn cung và đảm bảo là sự lựa chọn ưu tiên đối với bạn hàng châu Âu.

Đồng thời, doanh nghiệp đáp ứng EUDR sẽ xây dựng hình ảnh doanh nghiệp xanh, góp phần làm giảm phát thải khí nhà kính, xây dựng môi trường sống xanh, giảm thiểu biến đổi khí hậu, xây dựng nền tảng để sẵn sàng đáp ứng cho các quy định xanh khác của EU (như CBAM).

Để vượt qua sự phức tạp của việc tuân thủ, đại diện Bộ Công Thương dẫn chứng kinh nghiệm của Peru. Quốc gia này là nơi xuất khẩu các mặt hàng bị ảnh hưởng bởi EUDR, bao gồm cà phê, ca cao, gỗ và dầu cọ chiếm khoảng 12% tổng lượng hàng xuất khẩu sang EU.

Đối mặt với EUDR, Peru đã đẩy mạnh hợp tác và phối hợp giữa các bộ của chính phủ. Khu vực tư nhân có sự hỗ trợ nhanh chóng và thiết thực từ cả người mua quốc tế và chính phủ để xác định vị trí địa lý của các khu vực sản xuất, triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc và xác minh rằng luật pháp địa phương đã được tuân thủ. Hợp tác quốc tế cũng được Peru ưu tiên, theo đó nhiều tổ chức quốc tế như Ngân hàng Thế giới, FAO và Cơ quan Hợp tác quốc tế Đức (GIZ) đang phát triển các công cụ hỗ trợ doanh nghiệp Peru tuân thủ EUDR... (Vneconomy.vn 26/8, Song Hà; Tạp chí Kinh tế Việt Nam số 35-2024 phát hành ngày 26/08, tr46, Vũ Khuê) [Về đầu trang](https://vneconomy.vn/tranh-gian-doan-xuat-khau-truoc-quy-dinh-eudr-cua-eu.htm)
<https://vneconomy.vn/tranh-gian-doan-xuat-khau-truoc-quy-dinh-eudr-cua-eu.htm>

Bắc Kạn “trải thảm đỏ” thu hút đầu tư vào nông, lâm nghiệp

Ngày 26/8, UBND tỉnh Bắc Kạn tổ chức hội nghị xúc tiến, quảng bá đầu tư tỉnh Bắc Kạn năm 2024. Dự hội nghị có lãnh đạo UBND tỉnh và đông đảo các hội ngành nghề và cộng đồng doanh nghiệp.

Theo quy hoạch giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050, tỉnh Bắc Kạn đặt mục tiêu trở thành tỉnh phát triển trung bình khá, bền vững. Để đạt được mục tiêu này, tỉnh Bắc Kạn đang nỗ lực thu hút các nhà đầu tư vào các lĩnh vực mà địa phương có thế mạnh.

Về cơ sở hạ tầng, hiện nay, đường cao tốc từ Hà Nội - Thái Nguyên - Cao Bằng đang từng bước xây dựng hoàn chỉnh. Đoạn tuyến Hà Nội - Thái Nguyên - Chợ Mới đã đưa vào sử dụng. Đoạn tuyến Chợ Mới – Thành phố Bắc Kạn đầu tư 4 làn xe dự kiến hoàn thành năm 2026. Tuyến đường từ thành phố Bắc Kạn đi hồ Ba Bể cũng đang được thi công, hệ thống giao thông liên kết vùng đang dần hoàn thiện.

Bắc Kạn cũng là tỉnh có thế mạnh phát triển dịch vụ, du lịch, trong đó Khu du lịch hồ Ba Bể sẽ được đầu tư hướng tới trở thành Khu du lịch Quốc gia. Bắc Kạn cũng có hàng trăm điểm di tích lịch sử, nổi bật là ATK Chợ Đồn. Về văn hóa, trên địa bàn tỉnh có nhiều di sản văn hóa phi vật thể như: Di sản thực hành hát then, đàn tính của người Tày, Nùng; Di sản hát Sli của người Nùng; Múa bát người Tày; Nghi lễ cấp sắc người Dao.

Bắc Kạn có lợi thế về nông, lâm nghiệp, toàn tỉnh có hơn 417.000ha đất lâm nghiệp, trong đó có hơn 100.000ha rừng trồng. Địa phương này cũng có nhiều loại nông sản đặc sản như cam quýt, chè, hồng không hạt. Ngoài ra, Bắc Kạn cũng có nhiều tiềm năng phát triển cây dược liệu.

Để thu hút các nhà đầu tư, những năm qua, tỉnh Bắc Kạn quan tâm đầu tư hạ tầng công nghiệp, trong đó đã và đang xây dựng 7 cụm công nghiệp để tạo mặt bằng sạch.

Những năm gần đây tỉnh Bắc Kạn cũng đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, cải cách thủ tục hành chính tạo môi trường đầu tư kinh doanh ngày càng thông thoáng.

Tại hội nghị xúc tiến, quảng bá đầu tư năm 2024, tỉnh Bắc Kạn mời gọi đầu tư vào 45 dự án. Trong đó có 4 dự án bất động sản; 7 dự án hạ tầng du lịch, dịch vụ; 5 dự án hạ

tầng đô thị, thương mại và sân golf; 5 dự án hạ tầng thương mại; 13 dự án xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; 5 dự án chế biến; 6 dự án nông, lâm nghiệp.

Riêng lĩnh vực nông, lâm nghiệp thu hút đầu tư vào các dự án: Dự án trồng, chăm sóc và chế biến các sản phẩm nông nghiệp kết hợp với du lịch sinh thái trải nghiệm; Dự án phát triển vùng nguyên liệu tập trung phục vụ chế biến gỗ, tre, nứa; Dự án trồng, chăm sóc, phát triển dược liệu; Dự án xây dựng vùng cây ăn quả ứng dụng công nghệ cao.

Ngoài ra, Bắc Kạn cũng thu hút đầu tư 4 dự án xây dựng nhà máy chế biến các sản phẩm nông, lâm sản, 1 dự án xây dựng cơ sở giết mổ và 1 dự án xây dựng trung tâm giới thiệu nông sản và dịch vụ hậu cần nông nghiệp.

Ông Phạm Duy Hưng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn cho biết, hội nghị lần này là dịp để các doanh nghiệp, nhà đầu tư hiểu rõ hơn về cơ hội, tiềm năng của tỉnh, hiểu rõ quan điểm, chủ trương và quyết tâm của tỉnh trong việc phát huy vai trò, trách nhiệm của cộng đồng doanh nghiệp, đội ngũ doanh nhân trong công cuộc xây dựng và phát triển tỉnh Bắc Kạn. Tỉnh Bắc Kạn cam kết tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư, doanh nghiệp có một môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định lâu dài, phát triển và thịnh vượng trong tương lai.

Tại hội nghị đã diễn ra lễ ký kết thỏa thuận ghi nhớ của 4 nhà đầu tư với tỉnh Bắc Kạn và 1 biên bản ghi nhớ hợp tác giữ các doanh nghiệp đang đầu tư trên địa bàn tỉnh. (Nongnghiep.vn 26/8, Ngọc Tú; Nông nghiệp Việt Nam 27/8, tr6, Lê Hoàng Vũ; Truyền hình Nông nghiệp – Bản tin tối 26/8)[Về đầu trang](#)

<https://nongnghiep.vn/bac-kan-trai-tham-do-thu-hut-dau-tu-vao-nong-lam-nghiep-d397631.html>

Điện Biên: Tăng cường kiểm tra, rà soát biến động trong diện tích rừng cung ứng dịch vụ môi trường rừng

Thường xuyên theo dõi, cập nhật diễn biến rừng, thời gian qua, Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên còn chủ động phối hợp Hạt Kiểm lâm các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, rà soát, xác định biến động trong phần diện tích rừng đủ điều kiện cung ứng dịch vụ môi trường rừng.

Ông Trần Xuân Tâm, Phó Giám đốc phụ trách Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên, cho biết: Qua kiểm tra hơn 341.761ha thuộc diện tích cung ứng dịch vụ môi trường rừng năm 2023, Quỹ đã xác định có hơn 265.766ha (chiếm 77,76%) đủ điều kiện chi trả dịch vụ môi trường rừng; diện tích chưa đủ điều kiện chi trả là gần 76 nghìn ha (chiếm 22,24%).

Căn cứ kết quả diện tích rừng đủ điều kiện chi trả, đến cuối tháng 7 vừa qua, Quỹ đã thanh toán 125,916 tỷ đồng tiền dịch vụ môi trường rừng (năm 2023) cho 3.976 chủ rừng. Cùng với đó, Quỹ đồng thời thanh toán tiền dịch vụ môi trường rừng các năm trước cho 213 chủ rừng với tổng số tiền 6,836 tỷ đồng. (Nhandan.vn 26/8, Bích Hạnh)[Về đầu trang](#)

<https://nhandan.vn/tang-cuong-kiem-tra-ra-soat-bien-dong-trong-dien-tich-rung-cung-ung-dich-vu-moi-truong-rung-post826916.html>

Nghệ An tập trung dập dịch sâu róm phá hoại hơn 1.700ha rừng

Toàn tỉnh Nghệ An có trên 1.723,6ha rừng nhiễm sâu, trong đó có 601ha nhiễm nặng, 342,6ha bị sâu gây xơ trụi lá. Địa phương đang tập trung mọi biện pháp xử lý dịch sâu róm hoành hành trên địa bàn.

Khoảng hơn 1 tháng nay, dịch sâu róm xuất hiện, hoành hành tại các cánh rừng thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Sâu phát triển nhanh, mạnh khiến nhiều khu vực rừng rộng lớn bị sâu cắn phá nặng nề. Sâu róm xâm nhập đã ảnh hưởng đến việc phát triển của rừng và nguy cơ lan rộng ra nhiều diện tích rừng khác.

Theo thống kê, tính đến ngày 24/8/2024, toàn tỉnh có trên khoảng 1.723,6ha rừng nhiễm sâu, trong đó có 601ha nhiễm nặng, 342,6ha bị sâu gây xơ trụi lá (Diện tích xơ trụi lá tập trung chủ yếu tại các huyện Nghi Lộc, Yên Thành). Toàn tỉnh đã tổ chức phun phòng và phun trừ được trên 1.072ha, gồm: Huyện Nghi Lộc 142ha, Yên Thành 300ha, Đô Lương 200ha, Diễn Châu 60ha, Nam Đàn 370ha.

Tổng diện tích rừng thông ở huyện Nghi Lộc nhiễm sâu là 750ha, trong đó có khoảng 300ha rừng thông của các xã Nghi Yên, Nghi Tiến, Nghi Quang, Nghi Xá (huyện Nghi Lộc) bị sâu róm cắn phá nặng nề. Mật độ sâu khoảng 350-400 con/cây thông. Đặc biệt sâu róm ăn trụi lá tại khu vực rừng La Nham, dọc đường D4 thuộc Khoảnh 2, tiểu khu 959 xã Nghi Yên; Khoảnh 1 tiểu khu 960 xã Nghi Tiến,...

Ngoài ra, có khoảng 450ha diện tích rừng bị nhiễm sâu róm mức độ trung bình với mật độ sâu khoảng 150-200 con/cây thông. Tập trung chủ yếu tại rừng Rú Tuân, Tùng Sơn, Cửa Mỏ thuộc khoảnh 1, tiểu khu 959 xã Nghi Yên; vùng Đập nước khoảnh 1, tiểu khu 960B xã Nghi Tiến và một phần Đồi 200 phía Đông giáp biển thuộc khoảnh 1, tiểu khu 960 xã Nghi Quang.

Theo báo cáo của Ban Quản lý rừng phòng hộ Nghi Lộc, tình hình sinh trưởng, phát triển sâu róm thông trên địa bàn diễn biến cũng rất phức tạp. Thời gian qua, Ban Quản lý rừng phòng hộ Nghi Lộc đã phối hợp với cán bộ Viện Khoa học Lâm nghiệp thực hiện biện pháp bẫy đèn bắt sâu trưởng thành thế hệ III/2024 (sử dụng 14 bộ đèn), thực hiện từ ngày 15/8/2024 tại các vùng rừng bị nhiễm nặng gây xơ, trụi tán lá thông tại các xã Nghi Quang, Nghi Xá, Nghi Tiến, Nghi Yên.

Tổng diện tích rừng thông bị nhiễm sâu ở huyện Yên Thành là 351,0/362,72ha. Hiện tại, sâu thế hệ III/2024 đang ở tuổi 5 - 6. Dự báo cuối tháng 9/2024, sâu róm thông thế hệ IV/2024 sẽ phát sinh và có nguy cơ phát sinh dịch hại trên diện rộng ở các lâm phần rừng thông của Ban quản lý. Thời gian qua, đơn vị đã tập trung nguồn nhân lực để phun phòng, phun trừ 3 đợt trên toàn bộ diện tích rừng thông. Khó khăn hiện nay là thông đang ở cấp tuổi VI – VIII. Chiều cao cây 20 - 25m khiến việc phun thuốc gặp rất nhiều khó khăn, các bình phun thuốc đã chấp vòi cao 2,5 - 3m nhưng có những điểm rừng dốc, cao, thuốc không bay lên ngọn cây được nên hiệu quả phun chỉ đạt 60 - 70%.

Trước tình hình đó, Ban Quản lý rừng phòng hộ các huyện Yên Thành, Nghi Lộc đề nghị UBND tỉnh, sở NN&PTNT và UBND huyện Yên Thành, Nghi Lộc quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ kinh phí để Ban Quản lý rừng phòng hộ các huyện thực hiện tốt công tác phòng trừ ngăn chặn dịch sâu róm thông có nguy cơ bùng phát trên diện rộng.

Theo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Nghệ An, biện pháp phòng trừ hiện nay là sử dụng phương pháp bẫy đèn phối hợp dẫn dụ từ xa bằng ánh sáng màu vàng nhạt cường độ sáng cao, và dẫn dụ gần bằng ánh sáng tím, tia UV có bước sóng (300-380nm) để bẫy và tiêu diệt sâu trưởng thành. Thời gian đặt bẫy đèn 5-7 ngày sau thời

điểm xuất hiện nhộng. Đặt bẫy đèn vào lúc 6 - 7 giờ tối và thu sâu róm trưởng thành vào buổi sáng ngày hôm sau.

Ngoài ra, sử dụng thuốc trừ sâu sinh học như: *Bacillus thuringiensis* var. *kurstaki*, *Bacillusthuringiensis* var. *kurstaki* 16.000IU + Granulosis virus 108PIB để phòng trừ theo liều lượng khuyến cáo khi đa số sâu ở tuổi 1 -3. Thời gian phun thuốc vào buổi sáng sớm hoặc chiều mát.

Ngày 26/8, ông Nguyễn Văn Đệ - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An cùng các lãnh đạo Sở NN&PTNT, Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật đã đi kiểm tra công tác phòng, chống sâu bệnh hại cây rừng tại huyện Yên Thành và Nghi Lộc.

Để chủ động phòng trừ, ngăn chặn sâu róm thông thể hệ IV/2024 phát dịch trên diện rộng, hạn chế tối đa thiệt hại do sâu gây ra, Phó Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị: sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo UBND các huyện có rừng thông tập trung chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các chủ rừng tăng cường công tác điều tra, dự tính, dự báo tình hình, diễn biến của sâu, xác định những vùng có mật độ cao để tập trung tổ chức hướng dẫn chủ rừng phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

Cùng với đó, chuẩn bị đủ lượng vật tư, máy móc, nhân lực để thực hiện phun phòng, trừ hiệu quả đối với sâu róm thông thể hệ IV theo phương án đã được phê duyệt và theo hướng dẫn của chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh. Kiên quyết không để sâu bùng phát gây thiệt hại nặng trên diện rộng.

Chi cục Kiểm lâm chỉ đạo các hạt Kiểm lâm có rừng thông phối hợp với các trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện, UBND các xã hỗ trợ điều tra, phát hiện, khoanh vùng diện tích nhiễm sâu để chỉ đạo công tác phòng trừ sâu róm hại thông thể hệ III, IV/2024 có hiệu quả.

Các thành viên Ban chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh hại rừng tăng cường công tác kiểm tra, chỉ đạo thực hiện công tác phòng trừ sâu bệnh hại rừng, nhất là tại những vùng trọng điểm có diện tích rừng thông lớn, nguy cơ bị sâu gây hại cao.

Tỉnh sẽ xem xét có kế hoạch hỗ trợ thêm kinh phí cho các ban quản lý bảo vệ rừng, các chủ rừng thực hiện công tác phòng trừ ngăn chặn dịch sâu róm. (Nguoiduatin.vn 26/8, Hà Hằng - Minh Tâm; Truyenhinhnghean.vn 26/8)[Về đầu trang](#)

<https://www.nguoiduatin.vn/nghe-an-tap-trung-dap-dich-sau-rom-pha-hoai-hon-1700ha-rung-204240826151606521.htm>